

BỘ XÂY DỰNG

TL. TỔNG GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG



BẢN SAO

FICO

Nguyễn Văn Dương

ĐIỀU LỆ

**TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY
VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 – TNHH MỘT THÀNH VIÊN**

*(Kèm theo Quyết định số 618/QĐ-BXD ngày 11 tháng 6 năm 2010
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

BỘ XÂY DỰNG

Số 618/QĐ-BXD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1 – TNHH một thành viên

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 03 năm 2010 của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu và Văn bản số 570/TTg-ĐMDN ngày 09 tháng 4 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị định 25/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 79/2010/TT-BTC ngày 24 tháng 5 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý tài chính khi chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên;

Căn cứ Quyết định số 614/QĐ-BXD ngày 10 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc chuyển Công ty mẹ - Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1 thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên;

Xét đề nghị của Hội đồng quản trị Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1 tại Tờ trình số 495/TTr-TCT ngày 07 tháng 6 năm 2010 về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức, hoạt động của Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1 – TNHH một thành viên;

Theo đề nghị của Ban Đổi mới và phát triển doanh nghiệp Bộ Xây dựng và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1 – TNHH một thành viên gồm 11 chương, 57 điều. và 01 Phụ lục kèm theo Quyết định này.

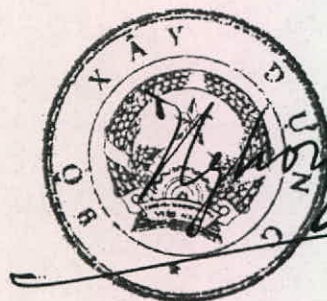
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Ban Đổi mới và phát triển doanh nghiệp Bộ Xây dựng; Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ; Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có liên quan; Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1 – TNHH một thành viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Ban Chỉ đạo ĐM & PTDN;
- VPCP (Vụ ĐMDN);
- UBND Tp. Hồ Chí Minh;
- Các Vụ : TCCB, KTTC;
- Lưu VP, ĐMDN – AV (30).

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Hồng Quân

BỘ XÂY DỰNG

FICO

ĐIỀU LỆ

**TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY
VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 – TNHH MỘT THÀNH VIÊN**

*(Kèm theo Quyết định số 618/QĐ-BXD ngày 11 tháng 6 năm 2010
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

HÀ NỘI, 06 – 2010

Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2010

ĐIỀU LỆ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY
VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 - TNHH MỘT THÀNH VIÊN

*(Kèm theo Quyết định số 618/QĐ-BXD ngày 11 tháng 6 năm 2010
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

- Căn cứ Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19/3/2010 của Chính phủ về việc chuyển đổi Công ty nhà nước thành Công ty TNHH một thành viên và tổ chức quản lý Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu và Văn bản số 570/TTg-ĐMDN ngày 09/04/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị định số 25/2010/NĐ-CP;

- Căn cứ Thông tư số 79/2010/TT-BTC ngày 24/05/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý tài chính khi chuyển đổi Công ty nhà nước thành Công ty TNHH một thành viên ;

- Căn cứ Quyết định số 614/QĐ-BXD ngày 10/6/ 2010 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc chuyển Công ty mẹ - Tổng công ty Vật liệu Xây dựng số 1 thành Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

Các quy định của Điều lệ này là cơ sở pháp lý cho tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Vật liệu Xây dựng số 1 - TNHH một thành viên.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Giải thích từ ngữ

Trừ trường hợp các điều khoản của Điều lệ này quy định khác, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau :

a) "*Luật Doanh nghiệp*" là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

b) "*FiCO Co., Ltd*" là tên viết tắt bằng tiếng Anh của cụm từ 'Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 - TNHH một thành viên' ;

c) *FiCO* là tên thường gọi của Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1 - TNHH Một thành viên ;

d) "*Công ty con*" là Công ty do FiCO đầu tư 100% vốn điều lệ hoặc

nắm cổ phần, vốn góp chi phối được tổ chức dưới hình thức Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, Công ty TNHH hai thành viên trở lên, Công ty Cổ phần, Công ty liên doanh, Công ty ở nước ngoài ;

đ) "*Công ty liên kết*" là Công ty có cổ phần, vốn góp của FiCO dưới mức chi phối, được tổ chức dưới hình thức Công ty cổ phần, Công ty TNHH hai thành viên trở lên, Công ty liên doanh, Công ty ở nước ngoài ;

e) "*Doanh nghiệp khác*" là doanh nghiệp có vốn đầu tư của FiCO, được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư dưới một trong các hình thức: Công ty cổ phần, Công ty TNHH một thành viên, Công ty TNHH có từ hai thành viên trở lên, Công ty hợp danh, Công ty liên doanh.

g) "*Người đại diện phần vốn đầu tư của FiCO tại doanh nghiệp khác*" là người được Hội đồng thành viên FiCO ủy quyền bằng văn bản thực hiện các quyền của FiCO tại doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật và trong Điều lệ này, được gọi tắt là Người đại diện.

h) "*Vốn điều lệ của FiCO*" là số vốn do chủ sở hữu đầu tư và ghi tại Điều lệ Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1 – TNHH một thành viên;

i) "*Quyền chi phối của FiCO*" là quyền của FiCO (với tư cách là Công ty nắm giữ cổ phần chi phối, vốn góp chi phối tại Công ty con, hoặc nắm giữ bí quyết công nghệ, thương hiệu, thị trường của Công ty con) quyết định đối với điều lệ hoạt động ; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý chủ chốt; việc tổ chức quản lý, thị trường, chiến lược kinh doanh ; định hướng đầu tư và các quyết định quan trọng khác của Công ty con, Công ty bị chi phối theo Điều lệ của Công ty con, Công ty bị chi phối đó hoặc theo thỏa thuận giữa FiCO với Công ty con, Công ty bị chi phối đó ;

k) "*Cổ phần chi phối, vốn góp chi phối của FiCO*" là cổ phần, vốn góp của FiCO chiếm trên 50% vốn điều lệ của Công ty khác.

l) . "*Tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con*" là nhóm Công ty bao gồm công ty mẹ (FiCO), các Công ty con và Công ty liên kết.

2. Các từ ngữ khác trong Điều lệ này đã được giải nghĩa trong bộ luật dân sự, luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật khác thì có nghĩa tương tự như trong các văn bản pháp luật đó.

Điều 2. Hình thức pháp lý và tư cách pháp nhân của FiCO

1. Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1 - TNHH một thành viên (FiCO) là doanh nghiệp do Nhà nước đầu tư 100% vốn Điều lệ, được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, theo Điều lệ này do Bộ trưởng Bộ Xây dựng phê duyệt.

2. FiCO có tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, có tên riêng, có con dấu riêng, được mở tài khoản bằng tiền Việt Nam và ngoại tệ tại Kho bạc nhà nước, các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

3. FiCO có quyền chiếm hữu, sử dụng và định đoạt đối với vốn, tài sản, tên gọi, thương hiệu, biểu tượng, bí quyết công nghệ và các quyền sở hữu khác theo quy định của pháp luật.

4. FiCO có trách nhiệm kế thừa mọi quyền lợi và nghĩa vụ pháp lý của Tổng công ty Vật liệu Xây dựng số 1 theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tên gọi, trụ sở chính của FiCO

1. Tên Công ty :

a) Tên đầy đủ bằng tiếng Việt Nam : **Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1 - TNHH một thành viên**

b) Tên giao dịch quốc tế : BUILDING MATERIALS CORPORATION
Nº 1 COMPANY LIMITED

c) Tên viết tắt bằng tiếng anh : FiCO Co., Ltd ;

d) Tên thường gọi : FiCO;

đ) Biểu tượng (logo) :



2. Trụ sở chính của FiCO tại Tầng 15, Toà nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1 - TP. Hồ Chí Minh.

a) Điện thoại: (08) 38230809. - (08) 38212960 - (08) 38216206

b) Fax: (08) 38213233.

c) E-mail: fico@fico.com.vn

d) Website: <http://www.fico.com.vn>.

3. Đơn vị sự nghiệp : Trường Trung cấp nghề Công nghiệp và Vật liệu xây dựng FiCO; địa điểm tại 465 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.

4. Chi nhánh và các Công ty hạch toán phụ thuộc:

a) Chi nhánh FiCO tại Hà Nội

56 Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội

b) Các đơn vị sản xuất kinh doanh hạch toán phụ thuộc :

- Công ty Địa ốc FiCO (FiCO REC).

348 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4

- Công ty Thương mại Vật liệu xây dựng FiCO.

Tầng 15, tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Công ty Cát Cam Ranh FiCO (FiCO SAND).

Xã Cam Hải Tây, Huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

- Xí nghiệp khai thác đá Thống Nhất.

Xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

A handwritten signature in black ink, appearing to be a stylized 'S' or similar character.

- Sàn giao dịch Bất động sản FiCO

348 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4

- Sàn giao dịch Bất động sản FiCOLAND

195B Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 7, Quận 3, TP. HCM

Khi có nhu cầu, FiCO có thể thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Mục tiêu và ngành nghề kinh doanh

1. Mục tiêu hoạt động của FiCO là:

a) Kinh doanh có lãi;

b) Bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu đầu tư tại FICO và tại các doanh nghiệp khác;

c) Hoàn thành các nhiệm vụ do đại diện Chủ sở hữu giao trong đó có chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu;

2. Ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của FiCO:

a) Thực hiện sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực :

+ Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng, vật tư , nguyên liệu, phụ tùng, thiết bị, xe cơ giới chuyên dụng và sản phẩm phục vụ ngành công nghiệp xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng

+ Khai thác và chế biến khoáng sản, đá xây dựng

+ Đầu tư và thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi, thủy điện, hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp, khu chế xuất.

+ Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng. Tư vấn đầu tư sản xuất nguyên liệu, vật liệu xây dựng. Tư vấn đầu tư, tư vấn giám sát, tư vấn thiết kế công trình xây dựng. Đo đạc bản đồ, khảo sát địa hình và địa chất, xử lý nền móng và hạ tầng, nền đất yếu;

+ Nghiên cứu ứng dụng, chuyên gia công nghệ sản xuất nguyên liệu, vật liệu xây dựng. Tổ chức đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, công nhân ngành xây dựng và sản xuất VLXD.

+ Kinh doanh bất động sản, vận tải thủy, bộ. Kinh doanh bến cảng, cho thuê mặt bằng, văn phòng làm việc, nhà xưởng, kho bãi.

+ Đào tạo nguồn nhân lực, đào tạo và giáo dục định hướng, đưa người lao động và chuyên gia Việt nam đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài

+ Kinh doanh dịch vụ bất động sản: môi giới bất động sản, định giá bất động sản, sàn giao dịch bất động sản, tư vấn bất động sản, đấu giá bất động sản, quảng cáo bất động sản, quản lý bất động sản. Kinh doanh khách sạn, nhà

hàng ăn uống, hoạt động của các cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao, câu lạc bộ thể dục thẩm mỹ.

- + Đầu tư kinh doanh cổ phiếu, trái phiếu và các chứng chỉ có giá khác.
- + Các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.

b) Đầu tư, thực hiện các quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu, của cổ đông, thành viên góp vốn tại các Công ty con và Công ty liên kết.

Điều 5. Vốn điều lệ

1 Vốn điều lệ : **903.000.000.000 đồng** (Chín trăm linh ba tỷ đồng)

Khi thay đổi vốn điều lệ, FiCO phải đăng ký và công bố theo luật định.

Điều 6. Chủ sở hữu và người đại diện theo pháp luật của FiCO

1. Nhà nước sở hữu toàn bộ vốn điều lệ của FiCO. Bộ Xây dựng là tổ chức được Chính phủ phân công thực hiện các quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước tại FiCO; có địa chỉ tại 37 Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (04) 39.760271

Fax: (04) 39.762153

2. Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của FiCO.

Điều 7. Quan hệ giữa FiCO với các cơ quan quản lý nhà nước

FiCO chịu sự quản lý nhà nước của các cơ quan nhà nước các cấp theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Tổ chức Đảng và các Tổ chức chính trị - xã hội trong FiCO

1. Tổ chức Đảng trong FiCO hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Tổ chức Công đoàn FiCO và các tổ chức chính trị - xã hội khác trong FiCO hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của từng tổ chức.

3. FiCO tạo điều kiện thuận lợi để người lao động tham gia hoạt động trong các tổ chức quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHỦ SỞ HỮU FiCO

Điều 9. Quyền của chủ sở hữu FiCO

1. Quyết định nội dung Điều lệ, sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
2. Quyết định mục tiêu, chiến lược, kế hoạch dài hạn, hàng năm và ngành, nghề kinh doanh của FiCO theo đề nghị của Hội đồng thành viên



FiCO;

3. Quyết định cơ cấu tổ chức, cơ chế quản lý, tổ chức lại, giải thể, chuyển đổi sở hữu FiCO theo phương án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

4. Chấp thuận đề Hội đồng thành viên FiCO quyết định việc tiếp nhận các doanh nghiệp tự nguyện tham gia làm Công ty con của FiCO.

5. Quyết định tuyển chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, chế độ lương hoặc phụ cấp và các quyền lợi khác của Chủ tịch Hội đồng thành viên và các thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên FiCO theo đề nghị của Hội đồng thành viên FiCO ;

6. Chấp thuận đề Hội đồng thành viên FiCO quyết định về việc tuyển chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức hoặc ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật đối với Tổng giám đốc FiCO;

7. Trình Chính phủ các dự án đầu tư của FiCO thuộc thẩm quyền quyết định của Chính phủ hoặc Quốc hội theo quy định của pháp luật về đầu tư;

8. Quyết định các dự án đầu tư có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của FiCO theo đề nghị của Hội đồng thành viên, phù hợp với quy định của pháp luật về đầu tư; kiến nghị Chính phủ phê duyệt dự án đầu tư của FiCO vượt mức phân cấp cho mình;

9. Quyết định thanh lý, nhượng bán tài sản cố định của FiCO có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của FiCO theo đề nghị của Hội đồng thành viên FiCO;

10. Quyết định phê duyệt các phương án và dự án sau do Hội đồng thành viên FiCO đệ trình:

a) Thành lập công ty con, góp vốn để thành lập công ty liên doanh có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, đầu tư hoặc góp vốn đầu tư thành lập công ty ở nước ngoài, mua công ty thuộc thành phần kinh tế khác.

b) Các phương án đầu tư khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của FiCO.

c) Quyết định Phương án mua Công ty thuộc các thành phần kinh tế khác.

11. Phối hợp với Bộ Tài chính để phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của FiCO theo đề nghị của Hội đồng thành viên FiCO;

12. Chủ sở hữu có các quyền trong kiểm tra, giám sát FiCO:

a) Giao và kiểm tra việc thực hiện chỉ tiêu hàng năm về tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu;

b) Yêu cầu FiCO báo cáo thường xuyên, kịp thời, chính xác các thông tin về hoạt động kinh doanh, tài chính của FiCO; Được thông báo kế hoạch kinh doanh, dự toán tài chính liên quan đến hoạt động kinh doanh của FiCO và các thông tin về hoạt động kinh doanh, tài chính của các Công ty con, Công ty liên kết;

c) Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá FiCO theo thẩm quyền; Tổ

chức đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh của FiCO, xem xét đánh giá báo cáo tài chính hàng năm; Đánh giá tình hình tài chính, lao động, năng lực sản xuất kinh doanh, hiệu quả hoạt động vào cuối năm tài chính của FiCO, tổ chức đánh giá hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành FiCO của Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc FiCO theo quy định của Thủ tướng Chính phủ;

13. Trước khi quyết định hoặc phê duyệt theo thẩm quyền, Chủ sở hữu có thể yêu cầu Hội đồng thành viên FiCO hoặc đại diện được ủy quyền của Hội đồng thành viên FiCO báo cáo hoặc cung cấp thông tin liên quan đến vấn đề được quyết định hoặc phê duyệt.

14. Thu hồi toàn bộ giá trị tài sản của FiCO sau khi FiCO hoàn thành giải thể hoặc phá sản;

15. Các quyền khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

16. Chủ sở hữu FiCO chỉ được quyền rút vốn bằng cách chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số vốn điều lệ cho tổ chức hoặc cá nhân khác; Trường hợp rút một phần hoặc toàn bộ vốn đã góp ra khỏi FiCO dưới hình thức khác thì Chủ sở hữu sẽ liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của FiCO.

Điều 10. Nghĩa vụ của Chủ sở hữu:

1. Thực hiện đúng các quy định tại Điều lệ của FiCO có liên quan đến chủ sở hữu;

2. Đầu tư đủ vốn điều lệ cho FiCO;

3. Xác định và tách biệt tài sản của Chủ sở hữu FiCO và tài sản của FiCO.

4. Tuân thủ quy định của pháp luật về hợp đồng và pháp luật có liên quan trong việc mua, bán, vay, cho vay, thuê, cho thuê và các giao dịch khác giữa Chủ sở hữu và FiCO.

5. Bảo đảm quyền tự chủ kinh doanh, tự chịu trách nhiệm của FiCO; Không trực tiếp can thiệp vào hoạt động kinh doanh của FiCO, các công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc và bộ máy quản lý của FiCO, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Chủ sở hữu quy định tại Điều 9 Điều lệ này;

6. Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của FiCO trong phạm vi số vốn điều lệ của FiCO;

7. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi quyết định hoặc phê duyệt các dự án, phương án theo thẩm quyền;

8. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ FiCO.

Chương III

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA FiCO

Điều 11. Quyền của FiCO

1. Quyền đối với vốn và tài sản:

a) Chiếm hữu, sử dụng vốn và tài sản của FiCO để kinh doanh, thực hiện các lợi ích hợp pháp từ vốn và tài sản của FiCO trên cơ sở bảo toàn và phát triển vốn.

b) Định đoạt đối với vốn và tài sản của FiCO theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

c) Sử dụng và quản lý các tài sản Nhà nước giao, cho thuê là đất đai, tài nguyên theo quy định của Luật Đất đai và pháp luật về tài nguyên.

d) Cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản thuộc quyền quản lý, sử dụng của FiCO theo nguyên tắc có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn theo quy định của pháp luật.

đ) Được quyền chủ động nhượng bán, thanh lý tài sản cố định đã hư hỏng, lạc hậu kỹ thuật, không có nhu cầu sử dụng hoặc không sử dụng được; Xử lý những hàng hoá tồn kho kém, mất phẩm chất, lạc hậu kỹ thuật, ứ đọng, chậm luân chuyển; Các khoản đầu tư dài hạn không có nhu cầu tiếp tục đầu tư để thu hồi, trừ những tài sản thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu theo quy định của Điều lệ này.

Việc nhượng bán tài sản cố định được thực hiện thông qua tổ chức đấu giá hoặc do FiCO tự tổ chức đấu giá theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

e) Được Nhà nước bảo hộ về quyền sở hữu công nghiệp bao gồm thương hiệu, các sáng chế, các giải pháp hữu ích, nhãn hiệu sản phẩm, kiểu dáng công nghiệp, tên gọi, xuất xứ hàng hoá phù hợp với quy định của luật pháp.

g) FiCO có quyền chiếm hữu, sử dụng, định đoạt đối với tên gọi, biểu tượng, thương hiệu của FiCO theo quy định của pháp luật.

h) Thực hiện các quyền khác về vốn và tài sản theo quy định của pháp luật.

2. Quyền trong kinh doanh:

a) Chủ động tổ chức sản xuất, kinh doanh, tổ chức bộ máy quản lý theo yêu cầu kinh doanh và đảm bảo kinh doanh có hiệu quả;

b) Đổi mới công nghệ, trang thiết bị;

c) Kinh doanh những ngành, nghề phù hợp với các ngành nghề đăng ký kinh doanh và những ngành nghề mà pháp luật không cấm; Mở rộng quy mô kinh doanh theo khả năng của FiCO và nhu cầu của thị trường trong và ngoài nước;

d) Tìm kiếm, lựa chọn thị trường, khách hàng trong nước, ngoài nước và ký kết hợp đồng, hợp tác kinh doanh;

đ) Quyết định giá trị thương hiệu, giá mua, giá bán sản phẩm, dịch vụ, trừ những sản phẩm, dịch vụ công ích và những sản phẩm, dịch vụ do Nhà nước định giá thì theo mức giá hoặc khung giá do Nhà nước quy định;

e) Quyết định các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền theo quy định tại Điều lệ và các quy định của pháp luật về đầu tư;

g) Công ty được sử dụng vốn, tài sản và vốn huy động thuộc thẩm quyền quyết định của FiCO để đầu tư ra ngoài theo các hình thức: thành lập công ty con; mua cổ phần hoặc góp vốn vào công ty khác; góp vốn để thành lập công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty liên doanh, công ty liên kết; góp vốn hợp đồng hợp tác kinh doanh không hình thành pháp nhân mới; mua trái phiếu để hưởng lãi hoặc các hình thức đầu tư khác theo quy định của pháp luật;

h) Mở chi nhánh, văn phòng đại diện của FiCO ở trong nước, ở nước ngoài phù hợp với các quy định của pháp luật;

i) Xây dựng, áp dụng các định mức lao động, vật tư, đơn giá tiền lương và chi phí khác trên cơ sở bảo đảm hiệu quả kinh doanh của FiCO và phù hợp với các quy định của pháp luật;

k) Tuyển chọn, thuê, bố trí, sử dụng, đào tạo, kỷ luật, cho thôi việc đối với lao động, lựa chọn các hình thức trả lương, thưởng phù hợp với yêu cầu kinh doanh và có các quyền khác theo các quy định của pháp luật về lao động;

l) Quyết định cử người của FiCO ra nước ngoài công tác, học tập; Tham quan, khảo sát thị trường, trừ những chức danh do Chủ sở hữu quyết định;

m) Thành lập, quy định cơ cấu tổ chức quản lý và hoạt động của các đơn vị trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ kinh doanh của FiCO theo phương án được Bộ trưởng Bộ Xây dựng phê duyệt;

n) Có các quyền kinh doanh khác theo nhu cầu thị trường phù hợp với qui định của pháp luật.

3. Quyền về tài chính :

a) Được huy động vốn để kinh doanh dưới các hình thức phát hành trái phiếu, tín phiếu, kỳ phiếu của FiCO; Vay vốn của các tổ chức ngân hàng, tín dụng, các tổ chức tài chính khác, của cá nhân, tổ chức ngoài FiCO; Huy động vốn của người lao động trong FiCO và các hình thức huy động vốn khác theo quy định của pháp luật;

Việc huy động vốn để kinh doanh thực hiện theo nguyên tắc tự chịu trách nhiệm hoàn trả, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn huy động, không được làm thay đổi hình thức sở hữu FiCO;

Việc huy động vốn của các cá nhân, tổ chức nước ngoài thực hiện theo quy định của Chính phủ về quản lý vay nợ nước ngoài.

b) Chủ động sử dụng vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của FiCO; Được sử dụng và quản lý các quỹ của FiCO theo quy định của pháp luật.

Trường hợp sử dụng các quỹ của FiCO cho sản xuất - kinh doanh phải theo nguyên tắc có hoàn trả;

c) Quyết định trích khấu hao tài sản cố định theo nguyên tắc mức trích khấu hao tối thiểu phải bảo đảm bù đắp hao mòn hữu hình, hao mòn vô hình của tài sản cố định và không thấp hơn tỷ lệ trích khấu hao tối thiểu do Bộ Tài chính quy định;

d) Được hưởng các chế độ trợ cấp, trợ giá hoặc các chế độ ưu đãi khác của Nhà nước khi thực hiện các nhiệm vụ hoạt động công ích, quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ theo chính sách giá của Nhà nước không đủ bù đắp chi phí sản xuất sản phẩm, dịch vụ này của FiCO;

đ) Được chi thưởng sáng kiến đổi mới, cải tiến kỹ thuật, quản lý và công nghệ; Thưởng tăng năng suất lao động, thưởng tiết kiệm vật tư và chi phí. Các khoản tiền thưởng này được hạch toán vào chi phí kinh doanh trên cơ sở bảo đảm hiệu quả kinh doanh của FiCO, mức thưởng tối đa không quá mức hiệu quả của sáng kiến đổi mới, cải tiến kỹ thuật, quản lý, công nghệ, tăng năng suất lao động, tiết kiệm vật tư, chi phí đem lại;

e) Được hưởng các chế độ ưu đãi đầu tư, tái đầu tư theo quy định của pháp luật;

g) Từ chối và tố cáo mọi yêu cầu cung cấp các nguồn lực không được pháp luật quy định của bất kỳ cá nhân, cơ quan hay tổ chức nào, trừ những khoản tự nguyện đóng góp vì mục đích nhân đạo và công ích;

h) Được thu phí dịch vụ thông qua hợp đồng đối với các Công ty con và Công ty liên kết khi FiCO cung cấp các dịch vụ tư vấn, hỗ trợ quản lý, quảng cáo...

i) Thực hiện quyền của chủ sở hữu, cổ đông, thành viên, bên liên doanh, góp vốn tại các doanh nghiệp có phần vốn của FiCO;

k) Các quyền khác về tài chính theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Nghĩa vụ của FiCO

1. Nghĩa vụ của FiCO về vốn và tài sản:

a) Bảo toàn và phát triển vốn nhà nước và vốn FiCO tự huy động, chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của FiCO trong phạm vi số tài sản của FiCO;

b) Định kỳ đánh giá lại tài sản của FiCO theo quy định của Chính phủ;

c) Thực hiện các nghĩa vụ khác về vốn và tài sản của FiCO theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ trong kinh doanh:

a) Kinh doanh đúng ngành nghề đã đăng ký; bảo đảm chất lượng sản phẩm và dịch vụ do FiCO thực hiện theo tiêu chuẩn đã đăng ký hoặc tiêu chuẩn do Nhà nước đã ban hành;

b) Đổi mới, hiện đại hoá công nghệ và phương thức quản lý để nâng

cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh;

c) Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động theo quy định của pháp luật về lao động; bảo đảm quyền tham gia quản lý FiCO của người lao động quy định của pháp luật và Điều lệ này;

d) Tuân theo các quy định của Nhà nước về bảo vệ an ninh, quốc phòng; trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ tài nguyên, môi trường; di tích lịch sử, văn hoá, danh lam, thắng cảnh;

đ) Thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán và báo cáo tài chính, báo cáo thống kê theo quy định của pháp luật và theo yêu cầu của Chủ sở hữu nhà nước; chịu trách nhiệm về tính xác thực của báo cáo;

e) Chịu sự kiểm tra giám sát của Đại diện chủ sở hữu; chấp hành các quyết định về thanh tra, kiểm tra của cơ quan tài chính và của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

g) Chịu trách nhiệm trước Đại diện chủ sở hữu về việc sử dụng vốn để đầu tư thành lập các doanh nghiệp khác;

h) Xây dựng và thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch hàng năm, kế hoạch 5 năm, 10 năm của FiCO phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội của Nhà nước, mục tiêu nhiệm vụ Nhà nước giao và nhu cầu thị trường trong và ngoài nước;

i) Thực hiện các nghĩa vụ khác trong kinh doanh theo quy định của pháp luật.

3. Nghĩa vụ về tài chính :

a) Kinh doanh có lãi, bảo đảm chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên vốn nhà nước đầu tư do đại diện chủ sở hữu giao; đăng ký, kê khai và nộp đủ thuế; thực hiện nghĩa vụ đối với chủ sở hữu và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;

b) Quản lý, sử dụng có hiệu quả vốn kinh doanh, bao gồm cả phần vốn đầu tư vào các Công ty khác (nếu có), đất đai, tài nguyên và các nguồn lực khác do Nhà nước giao, cho thuê;

c) Sử dụng vốn và các nguồn lực khác để thực hiện các nhiệm vụ đặc biệt khác khi Nhà nước yêu cầu;

d) Chấp hành đầy đủ chế độ quản lý vốn, tài sản, các quỹ, chế độ hạch toán kế toán, chế độ kiểm toán theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm về tính trung thực và hợp pháp đối với các hoạt động tài chính của FiCO;

đ) Thực hiện chế độ báo cáo tài chính; công khai tài chính hàng năm và cung cấp các thông tin cần thiết để đánh giá trung thực về hiệu quả hoạt động của FiCO;

g) Vào thời điểm kết thúc năm tài chính, FiCO phải lập các báo cáo và tài liệu theo quy định của pháp luật;

h) Các nghĩa vụ khác về quản lý tài chính theo quy định của pháp luật.

Chương IV
TỔ CHỨC QUẢN LÝ CỦA FiCO

Điều 13. Cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành của FiCO

1. FiCO có cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành gồm :
 - a) Hội đồng thành viên
 - b) Kiểm soát viên
 - c) Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng.
 - d) Bộ máy giúp việc.

2. Cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành của FiCO có thể thay đổi để phù hợp với nhu cầu sản xuất kinh doanh trong từng thời kỳ. Khi thay đổi FiCO phải tiến hành sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo quy định.

Mục I
HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Điều 14. Chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu Hội đồng thành viên FiCO

1. Hội đồng thành viên FiCO là đại diện được ủy quyền trực tiếp Chủ sở hữu nhà nước tại FiCO và thực hiện các quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu phần vốn Nhà nước đầu tư tại các Công ty con và Công ty liên kết. Hội đồng thành viên gồm các thành viên là những người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu FiCO.

2. Hội đồng thành viên nhân danh chủ sở hữu FiCO tổ chức thực hiện các quyền, nghĩa vụ của Chủ sở hữu; có quyền nhân danh FiCO thực hiện các quyền, nghĩa vụ của Công ty ; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ sở hữu FiCO về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan.

3. Hội đồng thành viên FiCO chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Xây dựng và trước pháp luật về mọi hoạt động của FiCO.

4. Hội đồng thành viên FiCO có tối đa 05 thành viên, gồm Chủ tịch Hội đồng thành viên và các thành viên khác. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng thành viên FiCO do Bộ trưởng Bộ Xây dựng quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc thay thế, khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật và theo Điều lệ này. Thành viên Hội đồng thành viên bao gồm thành viên chuyên trách và thành viên không chuyên trách và do Bộ trưởng Bộ Xây dựng quyết định bổ nhiệm.

5. Nhiệm kỳ của Chủ tịch và các thành viên Hội đồng thành viên là 05 năm. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng thành viên có thể được bổ nhiệm lại hoặc thay thế.

Điều 15. Nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng thành viên FiCO

1. Nhận, quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn, đất đai, tài nguyên và các nguồn lực khác do Chủ sở hữu đầu tư cho FiCO.

2. Xây dựng phương án thành lập mới, tổ chức lại, giải thể, chuyển đổi sở hữu trong FiCO trình Bộ Xây dựng; triển khai thực hiện theo phương án đã được phê duyệt.

3. Quyết định các vấn đề sau đây:

3.1. Quyết định chiến lược phát triển; kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm của FiCO; quyết định phương án phối hợp kinh doanh của các đơn vị thành viên do FiCO sở hữu toàn bộ vốn điều lệ hoặc có cổ phần, vốn góp chi phối thông qua việc sử dụng quyền chi phối của FiCO tại các doanh nghiệp này;

3.2. Quyết định sử dụng, đầu tư và điều chỉnh vốn, các nguồn lực khác do FiCO đầu tư đối với các Công ty con, nhưng phải đảm bảo yêu cầu mức vốn điều lệ khi thành lập hoặc mức vốn pháp định đối với các ngành, nghề theo quy định của pháp luật;

3.3. Quyết định sử dụng vốn của FiCO để đầu tư thành lập doanh nghiệp do FiCO sở hữu toàn bộ vốn điều lệ, nhưng không vượt quá mức vốn đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng thành viên và sau khi có sự chấp thuận của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

3.4. Quyết định tiếp nhận doanh nghiệp tự nguyện tham gia làm Công ty con của FiCO sau khi được chủ sở hữu chấp thuận. Quyết định tiếp nhận doanh nghiệp tự nguyện tham gia làm Công ty liên kết của FiCO.

3.5. Quyết định hoặc uỷ quyền cho Tổng giám đốc quyết định các dự án đầu tư, góp vốn, mua cổ phần của các doanh nghiệp khác, bán tài sản của FiCO có giá trị dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của FiCO và theo quy định của pháp luật về đầu tư;

3.6. Quyết định các hợp đồng vay, cho vay, thuê, cho thuê và hợp đồng kinh tế khác có giá trị dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của FiCO;

3.7. Phê duyệt Đề án góp vốn của doanh nghiệp do mình nắm giữ toàn bộ vốn điều lệ để thành lập mới các Công ty cổ phần, Công ty TNHH một thành viên, Công ty TNHH hai thành viên; Các Công ty cổ phần, Công ty TNHH hai thành viên trở lên do doanh nghiệp này nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối;

3.8. Quyết định phương án tổ chức quản lý, tổ chức kinh doanh, biên chế và sử dụng bộ máy quản lý, điều hành, quy chế quản lý nội bộ, quy hoạch, đào tạo lao động của FiCO;

3.9. Quyết định đầu tư thành lập mới, tổ chức lại, giải thể, chuyển đổi sở hữu công ty con, các chi nhánh, các văn phòng đại diện của FiCO ở trong nước và ở nước ngoài theo quy định của pháp luật theo đề nghị của Tổng giám đốc;

3.10. Quyết định tuyển chọn, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng hoặc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, mức lương và các quyền lợi khác đối với Tổng giám đốc FiCO sau khi được sự chấp thuận của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

3.11. Quyết định tuyển chọn, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng hoặc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, mức lương và các quyền lợi khác đối với Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng FiCO theo đề nghị của Tổng giám đốc;

3.12. Quyết định hoặc uỷ quyền cho Tổng giám đốc FiCO quyết định các dự án góp vốn liên doanh với chủ đầu tư nước ngoài, dự án đầu tư ra nước ngoài của Công ty con do mình nắm giữ toàn bộ vốn điều lệ;

3.13. Phê duyệt Điều lệ, phê duyệt sửa đổi và bổ sung Điều lệ của Công ty do FiCO nắm giữ toàn bộ vốn điều lệ;

3.14. Phê duyệt phương án, dự án do Tổng giám đốc FiCO đề nghị về việc:

- Kế hoạch tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm của FiCO.
- Đầu tư nội bộ FiCO, đầu tư ra ngoài FiCO;
- Phương án huy động vốn để tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng không làm thay đổi hình thức sở hữu;
- Bảo lãnh các khoản vay của các doanh nghiệp khác;
- Liên kết, phối hợp hoạt động giữa FiCO và các Công ty con, giữa các Công ty con với nhau và giữa Tổng công ty, các Công ty con với các doanh nghiệp khác;

- Các phương án, dự án khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng thành viên;

3.15. Quy định Quy chế quản lý tài chính áp dụng trong FiCO;

3.16. Phân cấp cho Tổng giám đốc quyết định về định mức lao động, vật tư, đơn giá tiền lương và chi phí khác trên cơ sở đảm bảo hiệu quả kinh doanh của FiCO và phù hợp quy định của pháp luật;

3.17. Quyết định về xây dựng và sử dụng thương hiệu "FiCO", thương hiệu các sản phẩm và các nhãn hiệu hàng hoá;

3.18. Quyết định cử người đại diện phần vốn của FiCO ở doanh nghiệp khác theo đề nghị của Tổng giám đốc FiCO;

3.19. Giám sát việc thu hồi vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác, việc thu lợi tức được chia từ doanh nghiệp khác.

4. Thông qua các vấn đề sau đây:

4.1. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm của FiCO; Báo cáo tài chính hợp nhất của FiCO và các Công ty con và báo cáo tài chính hàng năm của các đơn vị trực thuộc FiCO;

4.2. Chấp thuận đề Tổng giám đốc FiCO quyết định việc tuyển chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật và quyết định mức lương đối với cấp trưởng các: Ban quản lý dự án, Ban điều hành dự án, Phòng ban chức năng, đơn vị sự nghiệp, văn

phòng đại diện, chi nhánh của FiCO và đối với chức danh quản lý chủ chốt khác theo phân cấp quản lý cán bộ của FiCO;

5. Kiến nghị với Bộ trưởng Bộ Xây dựng những vấn đề đối với FiCO thuộc thẩm quyền quyết định của Đại diện chủ sở hữu quy định tại các khoản 1, 2 Điều 8 của Điều lệ này;

6. Thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ của chủ sở hữu cổ phần, vốn góp ở các đơn vị có cổ phần, vốn góp của FiCO theo quy định tại Điều 38 của Điều lệ này;

7. Tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát Tổng giám đốc FiCO; Giám đốc các chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp; Người đại diện phần vốn của FiCO ở các doanh nghiệp khác trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ do đại diện chủ sở hữu giao và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên FiCO theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;

8. Yêu cầu Tổng giám đốc nộp đơn yêu cầu phá sản khi FiCO lâm vào tình trạng phá sản;

9. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 16. Thành viên Hội đồng thành viên

1. Thành viên Hội đồng thành viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn cơ bản sau đây:

a) Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam;

b) Tốt nghiệp đại học và có năng lực kinh doanh và quản lý doanh nghiệp. Chủ tịch Hội đồng thành viên phải có kinh nghiệm ít nhất ba năm quản lý, điều hành doanh nghiệp thuộc ngành nghề kinh doanh chính của công ty;

c) Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật;

d) Không là cán bộ lãnh đạo trong bộ máy nhà nước hoặc tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội hoặc các chức vụ quản lý, điều hành tại doanh nghiệp thành viên;

đ) Không thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý điều hành doanh nghiệp theo quy định tại các điểm b, c, đ, e, g khoản 2 Điều 13 Luật Doanh nghiệp.

2. Thành viên Hội đồng thành viên FiCO bị miễn nhiệm và được thay thế trong các trường hợp :

a) Thành viên Hội đồng thành viên bị miễn nhiệm và được thay thế trong trường hợp vi phạm các quy định sau :

- Bị Toà án kết án bằng bản án hoặc quyết định đã có hiệu lực pháp luật;

- Không đủ năng lực, trình độ đảm nhận công việc được giao, bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Không trung thực trong thực thi nhiệm vụ, quyền hạn hoặc lợi dụng chức vụ, quyền hạn để thu lợi cho bản thân hoặc cho người khác; báo cáo không trung thực tình hình tài chính của FiCO, Công ty con;

- ĐỀ FiCO lỗ hai năm liên tiếp hoặc không đạt chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên vốn Nhà nước đầu tư hai năm liên tiếp hoặc ở trong tình trạng lỗ lãi đan xen nhau nhưng không khắc phục được, trừ các trường hợp lỗ hoặc giảm tỷ suất lợi nhuận trên vốn Nhà nước đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Lỗ hoặc giảm tỷ suất lợi nhuận trên vốn Nhà nước đầu tư có lý do khách quan được giải trình và đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận; Đầu tư mới mở rộng sản xuất, đổi mới công nghệ.

- Khi FiCO không hoàn thành các nhiệm vụ hoặc chỉ tiêu do chủ sở hữu giao mà không giải trình được nguyên nhân khách quan và được chủ sở hữu chấp nhận;

- Không đủ năng lực, trình độ đảm nhận công việc được giao; bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Tự nguyện xin từ chức;

- Khi có quyết định điều chuyển hoặc bố trí công việc khác;

- Các trường hợp khác theo quyết định của chủ sở hữu công ty phù hợp với quy định tại Điều lệ công ty.

b) Trường hợp Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên bị thay thế thì Hội đồng thành viên FiCO phải họp để đề nghị Bộ trưởng Bộ Xây dựng xem xét quyết định việc tuyển chọn, bổ nhiệm người thay thế.

c) Các thành viên Hội đồng thành viên phải cùng chịu trách nhiệm trước người ra quyết định bổ nhiệm và pháp luật về các quyết định của Hội đồng thành viên gây thiệt hại cho FiCO và Chủ sở hữu FiCO, trừ thành viên biểu quyết không tán thành quyết định này; thực hiện các nghĩa vụ quy định tại Điều 72 Luật Doanh nghiệp.

Điều 17. Chế độ làm việc của Hội đồng thành viên

1. Hội đồng thành viên làm việc theo chế độ tập thể; họp ít nhất một lần trong một quý để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình; khi cần thiết, Hội đồng thành viên có thể họp bất thường để giải quyết những vấn đề cấp bách của FiCO do Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên hoặc trên 50% số thành viên Hội đồng thành viên đề nghị. Đối với các vấn đề không yêu cầu thảo luận thì Hội đồng thành viên có thể lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng thành viên bằng văn bản;

2. Chủ tịch Hội đồng thành viên triệu tập và chủ trì tất cả các cuộc họp của Hội đồng thành viên. Trường hợp vắng mặt, Chủ tịch uỷ nhiệm cho một thành viên khác trong Hội đồng thành viên triệu tập và chủ trì cuộc họp. Nội dung và các tài liệu cuộc họp phải gửi đến các thành viên Hội đồng thành viên và các đại biểu được mời dự họp (nếu có) trước ngày họp ít nhất 05 ngày;

3. Các cuộc họp hoặc lấy ý kiến các thành viên của Hội đồng thành viên hợp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng thành viên tham dự. Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng thành viên có hiệu lực khi có trên 50%

tổng số thành viên Hội đồng thành viên biểu quyết tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì bên có phiếu của Chủ tịch Hội đồng thành viên là quyết định. Thành viên Hội đồng thành viên có quyền bảo lưu ý kiến của mình nhưng vẫn phải chấp hành Nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên;

Khi Hội đồng thành viên họp để bàn về nội dung công việc có liên quan đến các vấn đề quan trọng của địa phương nào thì Hội đồng thành viên phải mời đại diện của cấp chính quyền địa phương có liên quan đó dự họp; trường hợp có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động trong FICO thì phải mời đại diện Công đoàn FiCO dự họp; đại diện của các cơ quan, tổ chức được mời dự họp nói trên có quyền phát biểu nhưng không tham gia biểu quyết;

Khi bàn về các nội dung có liên quan đến sự phát triển chung của toàn bộ FiCO và các Công ty con thì Hội đồng thành viên FiCO có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch hoặc Giám đốc các Công ty con.

4. Nội dung các vấn đề thảo luận, các ý kiến phát biểu, kết quả biểu quyết, các quyết định được Hội đồng thành viên thông qua và kết luận của các cuộc họp Hội đồng thành viên phải được ghi thành biên bản. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và tính trung thực của biên bản họp Hội đồng thành viên. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên có tính bắt buộc thi hành đối với toàn bộ FiCO;

5. Thành viên Hội đồng thành viên có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, cán bộ quản lý trong FiCO cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động của FiCO theo quy chế thông tin do Hội đồng thành viên quy định hoặc theo nghị quyết của Hội đồng thành viên. Người được yêu cầu cung cấp thông tin phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng thành viên, trừ trường hợp Hội đồng thành viên có quyết định khác;

6. Hội đồng thành viên sử dụng bộ máy điều hành và con dấu của FiCO để thực hiện nhiệm vụ của mình;

7. Chi phí hoạt động của Hội đồng thành viên, kể cả tiền lương, phụ cấp và thù lao, được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp của FiCO.

Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng thành viên được quyền tổ chức lấy ý kiến các chuyên gia tư vấn trong và ngoài FiCO trước khi quyết định các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền Hội đồng thành viên. Chi phí lấy ý kiến chuyên gia tư vấn được quy định tại Quy chế tài chính FiCO.

Mục II

KIỂM SOÁT VIÊN

Điều 18. Kiểm soát viên

1. Chủ sở hữu FiCO bổ nhiệm 03 Kiểm soát viên với nhiệm kỳ không quá ba năm; Kiểm soát viên không đồng thời giữ chức vụ quản lý, điều hành



doanh nghiệp hoặc là người có liên quan đến người quản lý, điều hành doanh nghiệp theo quy định tại các điểm a, c và đ khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp.

2. Kiểm soát viên có nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều 71 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của FiCO. Kiểm soát viên có quyền sử dụng con dấu của FiCO để thực hiện nhiệm vụ do pháp luật và Điều lệ FiCO quy định đối với Kiểm soát viên.

3. Kiểm soát viên có các nhiệm vụ sau đây:

a) Kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cẩn trọng của Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc trong tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu, trong quản lý điều hành công việc kinh doanh của FiCO;

b) Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý và các báo cáo khác trước khi trình Chủ sở hữu FiCO hoặc cơ quan nhà nước có liên quan; trình Chủ sở hữu FiCO báo cáo thẩm định;

c) Kiến nghị Chủ sở hữu FiCO các giải pháp sửa đổi, bổ sung, cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành công việc kinh doanh của FiCO;

d) Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu, quyết định của Chủ sở hữu FiCO.

4. Kiểm soát viên có quyền xem xét bất kỳ hồ sơ, tài liệu nào của FiCO tại trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện của FiCO. Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin về thực hiện quyền chủ sở hữu, về quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của FiCO theo yêu cầu của Kiểm soát viên.

5. Kiểm soát viên phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

b) Không phải là người có liên quan của thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, người có thẩm quyền trực tiếp bổ nhiệm Kiểm soát viên;

c) Có trình độ đại học trở lên, có chuyên môn hoặc kinh nghiệm về kế toán, kiểm toán hoặc chuyên môn khác và có kinh nghiệm thực tế trong quản trị doanh nghiệp.

Mục III TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 19. Chức năng và tiêu chuẩn của Tổng giám đốc FiCO

1. Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của FiCO, là người điều hành hoạt động hàng ngày của FiCO theo mục tiêu, kế hoạch và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên phù hợp với Điều lệ FiCO; chịu trách nhiệm trước Hội đồng thành viên và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.



2. Tổng giám đốc do Hội đồng thành viên tuyển chọn, bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng, sau khi được Bộ trưởng Bộ Xây dựng chấp thuận.

3. Tổng giám đốc được bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng với nhiệm kỳ 05 năm. Hội đồng thành viên quyết định việc bổ nhiệm lại hoặc ký tiếp hợp đồng với Tổng giám đốc.

4. Người được tuyển chọn làm Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

4.1. Có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý FiCO; Có trình độ đại học trở lên, có chuyên môn và ít nhất ba năm kinh nghiệm tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp thuộc ngành, nghề kinh doanh chính của FiCO;

4.2. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết; hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật; thường trú tại Việt Nam;

4.3. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật.

5. Những đối tượng sau đây không được tuyển chọn để bổ nhiệm, ký hợp đồng làm Tổng giám đốc FiCO:

5.1. Người đã từng làm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc nhưng đã bị cách chức, miễn nhiệm hoặc chấm dứt hợp đồng trước thời hạn do vi phạm kỷ luật đến mức bị cách chức, miễn nhiệm hoặc để Công ty lâm vào tình trạng thua lỗ, phá sản;

5.2. Thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

5.3. Không đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 4 Điều 19 của Điều lệ này.

Điều 20. Thay thế, miễn nhiệm hoặc chấm dứt hợp đồng với Tổng giám đốc FiCO

1. Hội đồng thành viên quyết định việc miễn nhiệm hoặc chấm dứt hợp đồng trước thời hạn với Tổng giám đốc sau khi được Bộ Xây dựng chấp thuận trên cơ sở các quy định tại khoản 2 điều này.

2. Tổng giám đốc bị miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng trước thời hạn trong các trường hợp sau:

2.1. Để Công ty lỗ hai năm liên tiếp hoặc không đạt chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu do Đại diện chủ sở hữu giao trong hai năm liên tiếp hoặc ở trong tình trạng lỗ, lãi đan xen nhau nhưng không khắc phục được, trừ các trường hợp:

- Lỗ hoặc giảm tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu vì các lý do bất khả kháng đã được giải trình và đã được Đại diện chủ sở hữu chấp thuận;

- Lỗ hoặc giảm tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu do đầu tư, mở rộng sản xuất, đổi mới công nghệ theo nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên.

2.2. FiCO lâm vào tình trạng phá sản nhưng không nộp đơn yêu cầu phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản;

2.3. Không hoàn thành các nhiệm vụ hoặc chỉ tiêu do Hội đồng thành

viên giao hoặc không hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký với Hội đồng thành viên;

2.4. Không trung thực trong thực thi các quyền hạn hoặc lạm dụng địa vị quyền hạn để thu lợi cho bản thân hoặc cho người khác; báo cáo không trung thực tình hình tài chính của FiCO;

2.5. Bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự;

2.6. Bị tòa án kết án bằng bản án hoặc quyết định có hiệu lực pháp luật;

2.7. Vi phạm nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên, Quy chế hoạt động của FiCO.

3. Tổng giám đốc được thay thế trong các trường hợp sau:

3.1. Tự nguyện xin từ chức hoặc chấm dứt hợp đồng;

3.2. Khi có quyết định điều chuyển hoặc bố trí công việc khác;

3.3. Không đủ sức khỏe để đảm nhận công việc.

Điều 21. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng giám đốc FiCO

1. Xây dựng định hướng phát triển, kế hoạch 5 năm, kế hoạch hàng năm của FiCO, phương án huy động vốn, dự án đầu tư, phương án liên doanh, đề án tổ chức quản lý, quy chế quản lý nội bộ của FiCO, kế hoạch đào tạo, đào tạo lại lao động, quy hoạch cán bộ; xây dựng phương án phối hợp kinh doanh giữa các Công ty con hoặc với các doanh nghiệp khác trình Hội đồng thành viên;

2. Chỉ đạo triển khai hoặc quyết định các dự án đầu tư; Quyết định bán, thanh lý tài sản của FiCO theo phân cấp của Hội đồng thành viên quy định tại Quy chế tài chính của FiCO;

3. Quyết định các hợp đồng vay, cho vay, thuê, cho thuê và các hợp đồng kinh tế khác theo ủy quyền của Hội đồng thành viên FiCO;

4. Quyết định phương án sử dụng vốn, tài sản của FiCO để góp vốn, mua cổ phần của các Công ty trong nước theo phân cấp của Hội đồng thành viên qui định tại Quy chế tài chính của FiCO;

5. Quyết định tuyển chọn, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, hoặc điều động, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, quyết định mức lương và phụ cấp đối với:

5.1. Giám đốc các đơn vị trực thuộc (gồm các chi nhánh, văn phòng đại diện, các đơn vị sự nghiệp); trưởng phòng (ban) và các cấp tương đương trong FiCO sau khi có sự chấp thuận của Hội đồng thành viên FiCO;

5.2. Các chức danh: cấp Phó các đơn vị trực thuộc, cấp Phó các phòng, ban và các cấp tương đương trong FiCO theo đề nghị của Giám đốc đơn vị trực thuộc, Trưởng phòng (ban) và cấp tương đương;

5.3. Các chức danh cán bộ quản lý tại đơn vị theo phân cấp quản lý.

6. Đề nghị Hội đồng thành viên FiCO bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật, quyết định mức

lương của Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng FiCO;

7. Đề nghị Hội đồng thành viên quyết định cử người đại diện phần vốn góp của FiCO ở doanh nghiệp khác;

8. Xây dựng các định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn sản phẩm, đơn giá tiền lương phù hợp với các quy định chung của ngành và của Nhà nước trình Hội đồng thành viên phê duyệt; kiểm tra việc thực hiện các định mức, tiêu chuẩn, đơn giá quy định trong nội bộ FiCO;

9. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư; quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; Điều hành hoạt động của FiCO nhằm thực hiện các nghị quyết và quyết định của Hội đồng thành viên;

10. Báo cáo Hội đồng thành viên về kết quả hoạt động kinh doanh của FiCO; thực hiện việc công bố công khai các báo cáo tài chính theo quy định của Chính phủ;

11. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền đối với việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định khác của pháp luật;

12. Được áp dụng các biện pháp cần thiết trong trường hợp khẩn cấp (thiên tai, dịch hoạ, hoả hoạn, sự cố) và phải báo cáo ngay với Hội đồng thành viên và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

13. Được hưởng chế độ lương theo năm. Mức tiền lương và tiền thưởng tương ứng với hiệu quả kinh doanh của FiCO do Hội đồng thành viên quyết định hoặc theo hợp đồng đã ký (đối với trường hợp Tổng giám đốc được ký hợp đồng);

14. Yêu cầu người đại diện theo pháp luật của Công ty con phải cung cấp các báo cáo, tài liệu và thông tin cần thiết theo quy định;

15. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của FiCO và theo quyết định của Hội đồng thành viên.

Mục IV

NGHĨA VỤ, TRÁCH NHIỆM VÀ MỐI QUAN HỆ GIỮA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC TRONG QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH

Điều 22. Nghĩa vụ của thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc và Kiểm soát viên

1. Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc và Kiểm soát viên có các nghĩa vụ sau đây:

a) Tuân thủ pháp luật, Điều lệ FiCO, quyết định của Chủ sở hữu FICO trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao;



b) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của FiCO và Chủ sở hữu Công ty;

c) Trung thành với lợi ích của FiCO và Chủ sở hữu FiCO. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của FiCO, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của FiCO để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

d) Thông báo kịp thời, đầy đủ và chính xác cho FiCO về các doanh nghiệp mà họ và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối. Thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của FiCO;

đ) Các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ FiCO.

2. Các thành viên Hội đồng thành viên phải cùng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Xây dựng và trước pháp luật về các quyết định của Hội đồng thành viên, kết quả và hiệu quả hoạt động của FiCO.

3. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng thành viên và trước pháp luật về điều hành hoạt động hàng ngày của FiCO, về thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

4. Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc có nghĩa vụ:

4.1 Thực hiện trung thực, có trách nhiệm các quyền hạn và nhiệm vụ được giao vì lợi ích của FiCO và của Nhà nước;

4.2 Không được lợi dụng chức vụ, quyền hạn sử dụng vốn và tài sản của FiCO thu lợi riêng cho bản thân và người khác; không được đem tài sản của FiCO cho người khác; Không được tiết lộ bí mật, bí quyết kinh doanh của FiCO trong thời gian đang thực hiện chức trách là thành viên Hội đồng thành viên hoặc Tổng giám đốc và trong thời hạn tối thiểu là 1 năm sau khi thôi làm thành viên Hội đồng thành viên hoặc Tổng giám đốc, trừ trường hợp được Hội đồng thành viên chấp thuận;

4.3 Không được để vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của mình giữ chức danh Kế toán trưởng, thủ quỹ tại FiCO. Phải thông báo cho người bổ nhiệm, người ký hợp đồng thuê Tổng giám đốc về các hợp đồng kinh tế, lao động, dân sự của FiCO ký kết với thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, với vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc; Trường hợp phát hiện hợp đồng có mục đích tư lợi mà hợp đồng chưa được ký kết thì có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc không được ký kết hợp đồng đó, nếu hợp đồng đã được ký kết thì bị coi là vô hiệu, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc phải bồi thường thiệt hại cho FiCO và bị xử lý theo quy định của pháp luật;

4.4 Khi FiCO không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả, thì: Tổng giám đốc phải báo cáo Hội đồng thành viên, tìm biện pháp khắc phục khó khăn về tài chính và thông báo tình hình tài

chính của FiCO cho tất cả chủ nợ biết; Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc không được quyết định tăng tiền lương, không được trích lợi nhuận trả tiền thưởng cho cán bộ quản lý và người lao động;

4.5 Khi FiCO không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả mà không thực hiện các quy định tại Điểm 4.4 khoản này thì phải chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với chủ nợ;

- Trường hợp Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên hoặc Tổng giám đốc vi phạm Điều lệ, quyết định vượt thẩm quyền, lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây thiệt hại cho FiCO và Nhà nước thì phải bồi thường thiệt hại.

5. Tùy theo mức độ vi phạm và hậu quả trong các trường hợp dưới đây thì Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc bị hạ lương hoặc bị cách chức, đồng thời phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật:

- Để FiCO lỗ hai năm liên tiếp hoặc ở trong tình trạng lỗ, lãi đan xen nhau nhưng không khắc phục được hoặc không đạt chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu hai năm liên tiếp, trừ các trường hợp:

+ Lỗ hoặc giảm tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

+ Lỗ hoặc giảm tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu có lý do khách quan được giải trình và đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận;

+ Lỗ hoặc giảm tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu do đầu tư mới mở rộng sản xuất, đổi mới công nghệ.

6. Trường hợp FiCO lâm vào tình trạng phá sản mà Tổng giám đốc không nộp đơn yêu cầu phá sản thì bị miễn nhiệm hoặc chấm dứt hợp đồng và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật; nếu Tổng giám đốc không nộp đơn mà Hội đồng thành viên không yêu cầu Tổng giám đốc nộp đơn yêu cầu phá sản thì Chủ tịch Hội đồng thành viên, các thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc bị miễn nhiệm hoặc chấm dứt hợp đồng.

7. Trường hợp FiCO thuộc diện tổ chức lại, giải thể hoặc chuyển đổi sở hữu mà không tiến hành các thủ tục tổ chức lại, giải thể hoặc chuyển đổi sở hữu thì Chủ tịch Hội đồng thành viên, các thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc bị miễn nhiệm hoặc chấm dứt hợp đồng.

Điều 23. Mối quan hệ giữa Hội đồng thành viên với Tổng giám đốc trong quản lý, điều hành

1. Khi tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên, nếu phát hiện vấn đề không có lợi cho FiCO thì Tổng giám đốc báo cáo với Hội đồng thành viên để xem xét, điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định. Hội đồng thành viên phải xem xét đề nghị của Tổng giám đốc. Trường hợp Hội đồng thành viên không điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định thì Tổng giám đốc vẫn phải thực hiện nhưng được quyền kiến nghị lên chủ sở hữu FiCO.

2. Trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc tháng, quý, năm, Tổng giám đốc phải gửi báo cáo bằng văn bản về tình hình hoạt động và dự kiến phương hướng thực hiện trong kỳ tới của FiCO cho Hội đồng thành viên.

3. Chủ tịch Hội đồng thành viên có quyền tham dự hoặc cử đại diện Hội đồng thành viên tham dự các cuộc họp giao ban, cuộc họp chuẩn bị các đề án trình Hội đồng thành viên do Tổng giám đốc chủ trì. Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc người đại diện Hội đồng thành viên có quyền phát biểu ý kiến nhưng không có quyền kết luận cuộc họp.

4. Trường hợp Tổng giám đốc không là thành viên Hội đồng thành viên thì được mời tham dự cuộc họp của Hội đồng thành viên và được quyền phát biểu ý kiến nhưng không có quyền biểu quyết.

Điều 24. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc và Kiểm soát viên

1. Các thành viên chuyên trách của Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên chuyên trách, Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc (Giám đốc lĩnh vực), Kế toán trưởng hưởng chế độ lương theo năm. Các thành viên không chuyên trách của Hội đồng thành viên và Kiểm soát viên không chuyên trách hưởng thù lao theo công việc, thời gian làm việc. Các thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc (Giám đốc lĩnh vực), Kế toán trưởng hưởng chế độ thưởng theo nhiệm kỳ. Mức tiền lương và tiền thưởng tương ứng với kết quả, hiệu quả kinh doanh của FiCO và kết quả hoạt động quản lý, điều hành hoặc kiểm soát.

2. Chế độ chi trả tiền lương, tiền thưởng như sau:

a) Hàng tháng, các thành viên chuyên trách của Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên chuyên trách, Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc (Giám đốc lĩnh vực), Kế toán trưởng được tạm ứng 70% của số tiền lương tạm tính cho tháng đó; số 30% còn lại chỉ được quyết toán và chi trả vào cuối năm. Hàng năm, các thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc (Giám đốc lĩnh vực), Kế toán trưởng được tạm ứng 70% tổng số tiền thưởng của năm; số 30% còn lại chỉ được quyết toán và chi trả sau khi kết thúc nhiệm kỳ;

b) Số 30% tiền lương và tiền thưởng còn lại được chi trả cho các đối tượng tương ứng nêu trên căn cứ vào quy chế quản lý tài chính của FiCO và quy chế giám sát, đánh giá đối với các thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc (Giám đốc lĩnh vực), Kế toán trưởng công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Bộ Tài chính ban hành.

Trường hợp kết quả xếp loại doanh nghiệp và kết quả đánh giá về quản lý, điều hành hoặc kiểm soát của Hội đồng thành viên và từng thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc (Giám đốc lĩnh vực), Kế toán trưởng không đáp ứng yêu cầu theo quy định tại quy chế quản lý tài chính và quy chế giám sát, đánh giá, thì những thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc (Giám đốc lĩnh vực), Kế toán trưởng không đáp ứng yêu cầu sẽ không được quyết

toán 30% số tiền lương năm (đôi với các đối tượng hưởng lương) và không được hưởng 30% số tiền thưởng còn lại của nhiệm kỳ.

Mục V
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG
VÀ BỘ MÁY GIÚP VIỆC

Điều 25. Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng

1. FiCO có các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng. Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng do Hội đồng thành viên tuyển chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng theo đề nghị của Tổng giám đốc;

2. Các Phó Tổng giám đốc giúp Tổng giám đốc điều hành FiCO theo phân công và uỷ quyền của Tổng giám đốc; chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc uỷ quyền. Việc uỷ quyền có liên quan đến việc ký kết hợp đồng kinh tế, hợp đồng dân sự hoặc liên quan tới việc sử dụng con dấu của FiCO đều phải thực hiện bằng văn bản;

3. Kế toán trưởng có nhiệm vụ tổ chức thực hiện công tác kế toán của FiCO; Giúp Tổng giám đốc giám sát tài chính tại FiCO theo pháp luật về tài chính, kế toán; chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc uỷ quyền;

4. Thời hạn bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng với Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng do Hội đồng thành viên quyết định, nhưng không quá 5 năm. Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng có thể được bổ nhiệm lại hoặc thay thế hoặc ký tiếp hợp đồng.

Điều 26. Bộ máy giúp việc

1. Các phòng (ban) chuyên môn, nghiệp vụ có chức năng tham mưu, giúp việc Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc trong quản lý, điều hành sản xuất, kinh doanh của FiCO.

2. Nhiệm vụ cụ thể của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ được quy định tại quy định về chức năng nhiệm vụ của các phòng, ban (hoặc quy chế quản lý nội bộ) của FiCO do Tổng giám đốc ban hành.

3. Trong quá trình hoạt động, Tổng giám đốc có quyền đề nghị Hội đồng thành viên thay đổi cơ cấu, biên chế, số lượng của các phòng (ban) chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với nhu cầu hoạt động kinh doanh của FiCO và quy định của pháp luật. Hội đồng thành viên xem xét, quyết định việc thay đổi do Tổng giám đốc đề nghị.

Điều 27. Hợp đồng, giao dịch trong hoạt động của FiCO

1. Hợp đồng, giao dịch giữa FiCO với các đối tượng sau đây phải được Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc và Kiểm soát viên xem xét quyết định theo nguyên tắc đa số, mỗi người có một phiếu biểu quyết:

- a) Chủ sở hữu FiCO và người có liên quan của Chủ sở hữu FICO;
- b) Người đại diện theo uỷ quyền, Tổng giám đốc và Kiểm soát viên;
- c) Người có liên quan của những người quy định tại điểm b khoản này;
- d) Người quản lý Chủ sở hữu FiCO, người có thẩm quyền bổ nhiệm những người quản lý đó;

đ) Người có liên quan của những người quy định tại điểm d khoản này.

Người đại diện theo pháp luật của FiCO phải gửi cho Hội đồng thành viên và Kiểm soát viên; đồng thời, niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của FICO dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung giao dịch đó.

2. Hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 1 Điều này chỉ được chấp thuận khi có đủ các điều kiện sau đây:

a) Các bên ký kết hợp đồng hoặc thực hiện giao dịch là những chủ thể pháp lý độc lập, có quyền, nghĩa vụ, tài sản và lợi ích riêng biệt;

b) Giá sử dụng trong hợp đồng hoặc giao dịch là giá thị trường tại thời điểm hợp đồng được ký kết hoặc giao dịch được thực hiện;

c) Chủ sở hữu FiCO tuân thủ đúng nghĩa vụ quy định tại khoản 4 Điều 65 của Luật Doanh nghiệp và quy định tại Điều lệ này.

3. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu và xử lý theo quy định của pháp luật nếu được giao kết không đúng quy định tại khoản 1 Điều này. Người đại diện theo pháp luật của FiCO và các bên của hợp đồng phải bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho FiCO các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.

Mục VI **NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN GÓP CỦA** **FICO Ở DOANH NGHIỆP KHÁC**

Điều 28. Tiêu chuẩn và điều kiện của người đại diện phần vốn góp của FiCO tại doanh nghiệp khác

1. Người đại diện phần vốn góp của FiCO phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- 1.1. Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam; là người của FiCO;
- 1.2. Có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khỏe để đảm đương nhiệm vụ;
- 1.3. Hiểu biết pháp luật, có ý thức chấp hành pháp luật;
- 1.4. Có trình độ chuyên môn đại học trở lên về tài chính doanh nghiệp hoặc lĩnh vực kinh doanh chính của doanh nghiệp có vốn đầu tư của FiCO; Có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp. Người đại diện phần vốn góp chi phối của FiCO ở các Công ty liên doanh với nước ngoài phải có thêm trình độ ngoại ngữ đủ để làm việc với người nước ngoài trong liên doanh không cần phiên dịch;

1.5. Không là bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột của những người là Đại diện chủ sở hữu, người trong Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Giám đốc (Tổng giám đốc) của doanh nghiệp có vốn đầu tư của FiCO mà người đó được giao đại diện phần vốn góp;

1.6. Không có quan hệ góp vốn thành lập doanh nghiệp, cho vay vốn, ký kết hợp đồng mua bán với doanh nghiệp có vốn đầu tư của FiCO mà người đó được giao đại diện phần vốn góp, trừ trường hợp có cổ phần tại doanh nghiệp được cổ phần hóa.

1.7. Không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

2. Người đại diện tham gia ứng cử vào Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Giám đốc (Tổng giám đốc) của doanh nghiệp có vốn đầu tư của FiCO mà người đó được giao đại diện phần vốn góp phải có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ của doanh nghiệp đó.

Điều 29. Quyền hạn của người đại diện

1. Được thỏa thuận với Hội đồng thành viên FiCO để ký kết hợp đồng ủy quyền đại diện phần vốn của FiCO tại doanh nghiệp khác.

2. Được Hội đồng thành viên FiCO giới thiệu tham gia ứng cử vào các chức danh quản lý, điều hành tại một hoặc một số doanh nghiệp khác (tối đa là 03 doanh nghiệp).

3. Được quyền thay mặt Hội đồng thành viên FiCO tham dự và biểu quyết các vấn đề có liên quan đến quyền cổ đông, thành viên góp vốn, bên liên doanh trong các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng thành viên và Hội đồng quản trị trên cơ sở các Nghị quyết và chỉ đạo bằng văn bản của Hội đồng thành viên FiCO.

Trường hợp người đại diện có ý kiến khác với ý kiến chỉ đạo của FiCO thì người đại diện vẫn phải chấp hành ý kiến chỉ đạo của FiCO nhưng vẫn được bảo lưu ý kiến của mình.

4. Được hưởng các khoản lương, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật hiện hành và điều lệ doanh nghiệp khác.

5. Được tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ do FiCO tổ chức (nếu có).

6. Được FiCO mời tham dự các cuộc họp liên quan đến người đại diện (nếu có).

7. Thực hiện các quyền hạn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ doanh nghiệp và FiCO.

Điều 30. Nhiệm vụ và nghĩa vụ của người đại diện

1. Nhận, quản lý và sử dụng có hiệu quả phần vốn góp của FiCO đầu tư tại doanh nghiệp khác. Khi được ủy quyền thực hiện quyền của cổ đông, thành viên góp vốn, bên liên doanh, người đại diện phải sử dụng quyền đó một cách

thận trọng theo đúng chỉ đạo bằng văn bản của FiCO, nhất là trong trường hợp là cổ đông, bên góp vốn chi phối.

2. Theo dõi, giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật, điều lệ doanh nghiệp. Thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của FiCO về tình hình, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của doanh nghiệp khác, kết quả thực hiện các nhiệm vụ của người đại diện được giao.

Đối với doanh nghiệp khác có nhóm người đại diện từ 02 người trở lên, tổ trưởng người đại diện thực hiện việc báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của FiCO sau khi có ý kiến của các tổ viên.

3. Theo dõi, đơn đốc và thực hiện thu hồi vốn Nhà nước tại doanh nghiệp khác gồm: vốn cho người lao động vay để mua cổ phần, bán chịu cổ phần cho người lao động, chia cổ phần cho người lao động để hưởng cổ tức, chuyển nhượng cổ phần của nhà nước, thu cổ tức và các khoản được chia khác từ vốn góp vào doanh nghiệp khác.

4. Người đại diện tham gia ban quản lý điều hành doanh nghiệp khác phải nghiên cứu, đề xuất phương hướng, kế hoạch hoạt động của mình tại doanh nghiệp khác để trình Hội đồng thành viên FiCO phê duyệt mới được thực hiện.

Đối với những vấn đề quan trọng của doanh nghiệp đưa ra thảo luận trong Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng thành viên (như: phương hướng, chiến lược, kế hoạch kinh doanh, phát hành thêm cổ phần, huy động thêm vốn góp, chia cổ tức, sửa đổi bổ sung Điều lệ, bán tài sản có giá trị lớn, các dự án đầu tư...), người đại diện phải chủ động báo cáo FiCO cho ý kiến bằng văn bản, có trách nhiệm phát biểu trong cuộc họp và biểu quyết theo ý kiến chỉ đạo của Hội đồng thành viên FiCO, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, của FiCO tại doanh nghiệp khác.

Những vấn đề cụ thể sau đây, người đại diện phải thực hiện xin ý kiến bằng văn bản và biểu quyết theo chỉ đạo của FiCO, nếu có sự thay đổi so với ý kiến thống nhất của FiCO thì người đại diện phải báo cáo gấp cho Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc Tổng giám đốc để chỉ đạo kịp thời:

- Đối với công tác tổ chức, cán bộ: Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị (Hội đồng thành viên), thành viên Hội đồng quản trị (Hội đồng thành viên), Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng Ban Kiểm soát; Việc thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện hoặc liên danh, liên kết với doanh nghiệp khác.

- Đối với công tác đầu tư: các dự án đầu tư có giá trị > 1/3 vốn Điều lệ

- Việc mua sắm xe con, đầu tư hoặc mua trụ sở

- Đối với việc xử lý tài chính: Mức bồi thường tổn thất về tài sản và thanh lý tài sản có giá trị lớn hơn 100 triệu đồng.

- Đối với công tác hợp đồng: các hợp đồng có giá trị mà Điều lệ Công ty khác quy định phải thông qua Hội đồng quản trị (Hội đồng thành viên).

Trường hợp nhiều người đại diện cùng tham gia Hội đồng quản trị (Hội

đồng thành viên), Ban Giám đốc của doanh nghiệp khác thì phải thống nhất thực hiện ý kiến chỉ đạo của FiCO.

5. Người đại diện ở doanh nghiệp mà FiCO có cổ phần, vốn góp chi phối phải có trách nhiệm hướng doanh nghiệp đó đi đúng mục tiêu, định hướng của Nhà nước, của FiCO; Sử dụng quyền chi phối hoặc phủ quyết để quyết định việc bổ sung ngành nghề kinh doanh tại doanh nghiệp khác. Khi phát hiện doanh nghiệp đi chệch mục tiêu, định hướng của Nhà nước, của FiCO phải báo cáo ngay FiCO và đề xuất giải pháp khắc phục. Sau khi được FiCO thông qua, cần tổ chức thực hiện ngay để nhanh chóng hướng doanh nghiệp đi đúng mục tiêu, định hướng đã xác định.

6. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng thành viên FiCO về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao. Trường hợp không thực hiện chế độ báo cáo theo quy định, thiếu trách nhiệm gây thiệt hại (vốn, tài sản) cho FiCO thì phải chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật và các quy định khác có liên quan.

7. Thực hiện các nhiệm vụ, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ doanh nghiệp và FiCO giao.

8. Tùy theo đặc điểm của FiCO và tùy theo vị trí vai trò trách nhiệm của người đại diện ở doanh nghiệp khác, Hội đồng thành viên có thể phân cấp trách nhiệm đối với người đại diện một số công việc cụ thể trong hợp đồng ủy quyền hoặc người đại diện đề xuất những công việc cụ thể cần ủy quyền trình Hội đồng thành viên phê duyệt để người đại diện chủ động quyết định trong hoạt động của mình.

Điều 31. Tiền lương, tiền thưởng và quyền lợi khác của người đại diện tại doanh nghiệp khác

Người đại diện tham gia quản lý, điều hành tại doanh nghiệp khác được hưởng lương, phụ cấp có tính chất lương, tiền thưởng và quyền lợi khác như sau :

1. Được hưởng đầy đủ quyền lợi ghi trong Hợp đồng đã ký với Hội đồng thành viên FiCO.

2. Người đại diện hoạt động chuyên trách trong ban quản lý, điều hành hoặc là người lao động khác được hưởng tiền lương, phụ cấp trách nhiệm (nếu có), tiền thưởng và các quyền lợi khác theo quy định tại Điều lệ doanh nghiệp và do doanh nghiệp đó chi trả.

Ngoài ra còn được hưởng tiền phụ cấp người đại diện do FiCO trả theo quy định tại Hợp đồng ủy quyền (nếu có). Nguồn phụ cấp người đại diện được lấy từ lợi nhuận được chia từ vốn của nhà nước góp vào doanh nghiệp khác.

3. Người đại diện hoạt động kiêm nhiệm không tham gia chuyên trách trong ban quản lý, điều hành doanh nghiệp khác thì tiền lương và phụ cấp trách nhiệm, tiền thưởng và các quyền lợi khác (nếu có) theo quy định do FiCO trả. Ngoài ra còn được hưởng tiền phụ cấp người đại diện do FiCO trả theo quy định tại Hợp đồng ủy quyền (nếu có).

4. Người đại diện khi được mua cổ phiếu phát hành thêm, trái phiếu

chuyển đổi theo quyết định của Công ty cổ phần (trừ trường hợp được mua theo quyền của cổ đông hiện hữu) thì phải báo cáo bằng văn bản cho FiCO. FiCO quyết định bằng văn bản số lượng cổ phần người đại diện được mua theo mức độ đóng góp và kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đại diện, phần còn lại thuộc quyền mua của FiCO.

Trường hợp người đại diện được cử làm đại diện ở nhiều đơn vị, thì được ưu tiên lựa chọn thực hiện quyền mua tại một doanh nghiệp; Đồng thời có trách nhiệm chuyển phần quyền mua cổ phần còn lại cho FiCO.

Trường hợp người đại diện không báo cáo việc được quyền mua cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi tại Công ty cổ phần thì bị xem xét miễn nhiệm tư cách đại diện tại doanh nghiệp khác và phải chuyển nhượng lại cho FiCO số cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi chênh lệch vượt quá mức mua theo quy định theo giá được mua tại thời điểm phát hành. Trường hợp người đại diện đã bán hết cổ phiếu này thì phải nộp cho FiCO phần chênh lệch giữa giá bán cổ phiếu theo giá thị trường tại thời điểm bán với giá mua và chi phí (nếu có).

5. Được FiCO bố trí công tác khác khi thôi không làm người đại diện.

Mục VII

NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA QUẢN LÝ FICO

Điều 32. Hình thức tham gia quản lý FiCO của người lao động

Người lao động tham gia quản lý FiCO thông qua các hình thức và tổ chức sau đây:

1. Hội nghị người lao động;
2. Tổ chức công đoàn FiCO;
3. Thực hiện quyền kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

Điều 33. Nội dung tham gia quản lý FiCO của người lao động

Người lao động có quyền tham gia thảo luận, góp ý kiến trước khi cấp có thẩm quyền quyết định các vấn đề sau đây:

1. Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch, biện pháp phát triển sản xuất, kinh doanh, sắp xếp lại sản xuất FiCO;
2. Phương án cổ phần hóa, đa dạng hóa sở hữu FiCO;
3. Các nội quy, quy chế của FiCO liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động;
4. Các biện pháp bảo hộ lao động, cải thiện điều kiện làm việc, đời sống vật chất và tinh thần, vệ sinh môi trường, đào tạo và đào tạo lại người lao động của FiCO;
5. Bỏ phiếu thăm dò tín nhiệm đối với các chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.
6. Thông qua Hội nghị người lao động và tổ chức Công đoàn, người lao

động có quyền thảo luận và biểu quyết quyết định các vấn đề sau đây:

6.1. Nội dung hoặc sửa đổi, bổ sung nội dung Thỏa ước lao động tập thể để đại diện tập thể người lao động ký kết với Tổng giám đốc;

6.2. Quy chế sử dụng các quỹ phúc lợi, khen thưởng và các chỉ tiêu kế hoạch của FiCO có liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động phù hợp với quy định của Nhà nước;

Điều 34. Quản lý lao động

1. Người lao động được tuyển dụng vào làm việc tại FiCO theo chế độ Hợp đồng lao động, được hưởng các quyền và có các nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật lao động của nước CHXHCN Việt Nam, Nội quy lao động và Quy chế lương thưởng của FiCO.

2. Tổng giám đốc là người quyết định tuyển dụng lao động, trên cơ sở người lao động có trình độ học vấn và trình độ chuyên môn phù hợp với công việc và theo quy chế do Chủ tịch Hội đồng thành viên FiCO ban hành.

Chương V

MỐI QUAN HỆ GIỮA FiCO với CÁC CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ CÁC DOANH NGHIỆP KHÁC

Điều 35. FiCO có các Chi nhánh, Văn phòng đại diện và tham gia đầu tư, góp vốn tại các doanh nghiệp khác

Danh sách Chi nhánh, văn phòng đại diện, Công ty con, Công ty liên kết của FiCO tại thời điểm phê duyệt Điều lệ được ghi tại Phụ lục kèm theo Điều lệ này.

Điều 36. Quan hệ giữa FiCO với các Chi nhánh, Văn phòng đại diện

Các Chi nhánh, văn phòng đại diện thuộc FiCO thực hiện chế độ phân cấp hoạt động kinh doanh, hạch toán, tổ chức và nhân sự theo quy định tại Điều lệ FiCO và Điều lệ hoặc Quy chế tổ chức, hoạt động của các đơn vị này do Tổng giám đốc xây dựng và trình Hội đồng thành viên phê duyệt. FiCO chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính phát sinh đối với các cam kết của các chi nhánh, văn phòng đại diện.

Điều 37. Quan hệ giữa FiCO với các Công ty con là các Công ty cổ phần, Công ty TNHH có từ hai thành viên trở lên và Công ty liên doanh

1. Công ty con là Công ty cổ phần, Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, Công ty liên doanh, Công ty ở nước ngoài được thành lập, tổ chức và hoạt động theo pháp luật về loại hình Công ty đó.

2. FiCO thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cổ đông hoặc thành viên, bên liên doanh, bên góp vốn chi phối tại Công ty con theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty đó.

3. FiCO quản lý cổ phần, vốn góp chi phối ở Công ty con thông qua người đại diện phần vốn của FiCO tại các Công ty con (sau đây gọi tắt là người đại diện);

4. FiCO có quyền và nghĩa vụ chủ yếu sau:

4.1. Cử, bãi miễn, khen thưởng, kỷ luật, quyết định phụ cấp và lợi ích của người đại diện.

4.2. Yêu cầu người đại diện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình tài chính, kết quả kinh doanh, công tác tổ chức, cán bộ chủ chốt và các nội dung khác của Công ty con;

4.3. Giao nhiệm vụ và yêu cầu người đại diện xin ý kiến về những vấn đề quan trọng trước khi biểu quyết tại Công ty con (được quy định tại Quy chế hoạt động của người đại diện phần vốn góp của FiCO ở các doanh nghiệp khác do Hội đồng thành viên ban hành); báo cáo việc sử dụng cổ phần, vốn góp chi phối để phục vụ định hướng phát triển và mục tiêu của FiCO;

4.4. Thu lợi tức và chịu rủi ro từ phần vốn góp của FiCO ở các Công ty con;

4.5. Giám sát, kiểm tra việc sử dụng phần vốn đã góp vào các Công ty con;

4.6. Chịu trách nhiệm về hiệu quả sử dụng, bảo toàn và phát triển phần vốn đã góp vào các Công ty con;

4.7. Yêu cầu người đại diện theo pháp luật của Công ty con cung cấp các báo cáo, tài liệu và thông tin cần thiết như quy định để lập báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tổng hợp của FiCO và các Công ty con;

4.8. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty con.

Điều 38. Quan hệ giữa FiCO với các Công ty liên kết

1. Công ty liên kết được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định pháp luật tương ứng với hình thức pháp lý của Công ty đó;

2. FiCO cử người đại diện phần vốn để thực hiện các quyền hạn và nghĩa vụ của cổ đông, thành viên góp vốn, bên liên doanh theo Điều lệ của Công ty liên kết hoặc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm theo hợp đồng liên kết.

3. Trường hợp FiCO nắm ít cổ phần hoặc vốn góp tại Công ty liên kết thì FiCO có thể không cử người đại diện phần vốn đầu tư vào Công ty liên kết nhưng phải tổ chức theo dõi số vốn đã đầu tư và số lợi tức được chia từ phần vốn đầu tư tại các doanh nghiệp này và phân công người thực hiện các quyền của cổ đông, người góp vốn theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty liên kết.

Chương VI

QUẢN LÝ, GIÁM SÁT CỦA CHỦ SỞ HỮU ĐỐI VỚI FiCO

Điều 39. Nội dung quản lý, giám sát của chủ sở hữu đối với FiCO

Chủ sở hữu Nhà nước quản lý, giám sát những nội dung sau đây đối với FiCO:

1. Về thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và phương hướng hoạt động:
 - a) Mục tiêu hoạt động, ngành nghề kinh doanh, chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, tài chính của FiCO;
 - b) Danh mục đầu tư, việc đầu tư vào các ngành nghề kinh doanh chính, ngành nghề không liên quan tới ngành nghề kinh doanh chính; những ngành nghề, lĩnh vực, địa bàn, dự án có nguy cơ rủi ro cao;
 - c) Nhiệm vụ cung ứng các sản phẩm, dịch vụ công ích;
 - d) Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ do chủ sở hữu giao.
2. Về vốn và tài chính:
 - a) Việc bảo toàn và phát triển vốn của FiCO;
 - b) Tình hình đầu tư, nợ và khả năng thanh toán nợ của FiCO;
 - c) Kết quả hoạt động tài chính, hiệu quả kinh doanh, tỷ suất lợi nhuận trên vốn nhà nước;
 - d) Tổng quỹ tiền lương thực hiện của FiCO; tốc độ tăng tiền lương bình quân so với tốc độ tăng năng suất lao động của FiCO;
 - đ) Tăng hoặc chuyển nhượng một phần vốn điều lệ FiCO.
3. Về tổ chức và cán bộ:
 - a) Việc tổ chức lại, giải thể, phá sản FiCO; chuyển đổi hình thức pháp lý của FiCO; sửa đổi điều lệ FiCO; thay đổi cơ cấu sở hữu của công ty con làm mất quyền chi phối của FiCO;
 - b) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, mục tiêu, nhiệm vụ hoặc hợp đồng quản lý FiCO, chế độ lương, thưởng, thực hiện nhiệm vụ và kết quả hoạt động của Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên; việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chế độ lương, thưởng, thực hiện nhiệm vụ và kết quả hoạt động của Tổng giám đốc FiCO.
4. Việc chấp hành các quyết định của chủ sở hữu và Điều lệ FiCO.
5. Những nội dung khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật có liên quan.

Điều 40. Chế độ thông tin, báo cáo của Hội đồng thành viên và trách nhiệm của chủ sở hữu trong giải quyết kiến nghị của Hội đồng thành viên

1. Chế độ thông tin, báo cáo của Hội đồng thành viên với chủ sở hữu:
 - a) Trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày kết thúc quý, năm, Chủ tịch Hội đồng thành viên FiCO phải gửi báo cáo bằng văn bản về tình hình hoạt động, kết quả kinh doanh và dự kiến phương hướng thực hiện trong kỳ tới của FiCO;

b) Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày ra quyết định, Chủ tịch Hội đồng thành viên FiCO phải gửi báo cáo bằng văn bản về quyết định của Hội đồng thành viên về cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ FiCO; về thang, bảng lương, đơn giá tiền lương, chế độ trả lương đối với người lao động và cán bộ quản lý, khen thưởng, kỷ luật đối với Tổng giám đốc; các vấn đề phải được Chủ sở hữu FiCO chấp thuận theo quy định tại Điều lệ này.

2. Trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo của Chủ tịch Hội đồng thành viên và các kiến nghị phê duyệt của Hội đồng thành viên, Chủ sở hữu phải quyết định bằng văn bản phê duyệt hoặc trả lời FiCO.

Điều 41. Quan hệ của FiCO với Chính phủ và Bộ Tài Chính

1. Mọi quan hệ với Chính phủ.

1.1. Tuân thủ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt phương án thành lập, tổ chức lại, giải thể, chuyển đổi sở hữu FiCO theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

1.2. Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định các dự án đầu tư trong nước, dự án đầu tư ra nước ngoài của FiCO thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ theo quy định của pháp luật về đầu tư;

1.3. FiCO có trách nhiệm tuân thủ các quy định của Chính phủ về:

- Chế độ tài chính, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ, chế độ báo cáo và công khai tài chính;
- Chế độ tiền lương, phụ cấp lương, tiền thưởng;
- Chế độ tiền lương, tiền thưởng, phụ cấp lương và các quyền lợi khác đối với Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc FiCO;
- Chế độ kiểm tra, giám sát thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được giao, chế độ kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn; Các tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh của FiCO, hoạt động quản lý của Hội đồng thành viên và điều hành của Tổng giám đốc.

2. Mọi quan hệ với Bộ Tài chính.

Bộ Tài chính thực hiện một số quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với FiCO như sau:

2.1. Phối hợp với Bộ Xây dựng xác định mức vốn điều lệ của FiCO;

2.2. Đầu tư đủ vốn điều lệ cho FiCO, bổ sung tăng giảm vốn điều lệ của FiCO theo đề nghị của Bộ Xây dựng;

2.3. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng vốn, việc phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của FiCO; Chế độ báo cáo và công khai tài chính của FiCO, báo cáo tài chính hợp nhất của FiCO và các Công ty con;

2.4. Phối hợp với Bộ Xây dựng tổ chức thực hiện những quy định tại khoản 8 Điều 9 của Điều lệ này;

2.5. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo phân công của Chính phủ.

Chương VII **TÀI CHÍNH KẾ TOÁN**

Điều 42. Năm tài chính và báo cáo tài chính của FiCO

1. Năm tài chính của FiCO bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào cuối ngày 31 tháng 12 năm dương lịch. Riêng năm tài chính đầu tiên được tính từ ngày Công ty được cấp giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh và kết thúc vào cuối ngày 31 tháng 12 năm đó.

2. Tổng giám đốc trình Hội đồng thành viên phê duyệt kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư, kế hoạch tài chính hàng năm của FiCO trước 02 tháng của kỳ kế hoạch năm tiếp theo. Hội đồng thành viên có trách nhiệm báo cáo Đại diện chủ sở hữu kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư, kế hoạch tài chính hàng năm của FiCO làm căn cứ để giám sát và đánh giá kết quả quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc;

3. Đơn vị kế toán trực thuộc FiCO phải nộp báo cáo tài chính quý chậm nhất 15 ngày, báo cáo tài chính năm chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày kết thúc quý, năm về FiCO. Đối với FiCO, chậm nhất là 30 ngày đối với báo cáo tài chính quý, 60 ngày đối với báo cáo tài chính năm sau ngày kết thúc quý, năm, Tổng giám đốc phải trình Hội đồng thành viên báo cáo tài chính trong kỳ báo cáo của FiCO và các Công ty con. Hội đồng thành viên có nhiệm vụ thẩm tra các báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về tính trung thực của số liệu báo cáo tài chính. Sau khi thẩm tra, FiCO gửi báo cáo tài chính năm cho Đại diện chủ sở hữu và gửi đến các cơ quan chức năng theo quy định của pháp luật;

4. FiCO thực hiện công tác kiểm toán nội bộ theo quy định của pháp luật. Mục tiêu kiểm toán nội bộ nhằm phục vụ cho công tác điều hành của Tổng giám đốc và công tác giám sát, kiểm tra của Hội đồng thành viên;

5. FiCO thực hiện hạch toán theo hệ thống tài khoản, chế độ chứng từ theo quy định của Pháp lệnh kế toán, thống kê và các hướng dẫn của Bộ tài chính.

6. Việc thu chi tài chính của FiCO được thực hiện theo quy định của Pháp luật.

7. Trong vòng 90 ngày kể từ khi kết thúc năm tài chính, FiCO nộp các báo cáo tài chính theo quy định pháp luật.

Điều 43. Vốn và tài sản của FiCO

1. Vốn của FiCO:

1.1. Vốn của FiCO bao gồm vốn do Nhà nước đầu tư tại FiCO, vốn do FiCO tự huy động và các nguồn vốn khác theo quy định của pháp luật.

1.2. Vốn nhà nước đầu tư tại FiCO gồm vốn ngân sách Nhà nước và vốn tự tích lũy được bổ sung vào vốn nhà nước.

1.3. Giá trị quyền sử dụng đất, giá trị thương hiệu "FiCO" được tính vào vốn của FiCO theo quy định của pháp luật về đất đai, Luật bản quyền và các Nghị định, văn bản của Chính phủ hướng dẫn cụ thể việc xác định giá trị

quyền sử dụng đất, phương pháp tính toán và đưa giá trị quyền sử dụng đất, quyền sử dụng thương hiệu vào vốn tùy theo mục đích sử dụng đất, sử dụng thương hiệu và đặc thù ngành, nghề, lĩnh vực hoạt động của FiCO và từng loại Công ty thuộc FiCO.

1.4. Vốn điều lệ của FiCO gồm vốn Nhà nước được hạch toán tập trung ở FiCO, vốn Nhà nước ở các Công ty con, Công ty liên kết.

2. Tài sản của FiCO:

2.1. Tài sản của FiCO gồm tài sản cố định và tài sản lưu động.

2.2. Tài sản của FiCO được hình thành từ vốn điều lệ của FiCO, vốn vay và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2.2.1. Vốn điều lệ của FiCO ghi tại Điều 5 của Điều lệ này là vốn của chủ sở hữu đầu tư tại FiCO.

2.2.2. Trong quá trình hoạt động, vốn Điều lệ có thể tăng lên từ các nguồn sau:

- Lợi nhuận sau thuế bổ sung vào vốn điều lệ, kể cả lợi nhuận sau thuế của các Công ty con 100% vốn của FiCO và cổ tức được chia từ các doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của FiCO;

- Vốn do chủ sở hữu bổ sung cho FiCO từ ngân sách nhà nước hoặc nguồn khác ;

2.2.3 Chủ sở hữu giao, uỷ quyền cho FiCO thực hiện chức năng chủ sở hữu một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ của một doanh nghiệp khác tham gia làm Công ty con, Công ty liên kết của FiCO ;

3. Việc điều chỉnh tăng vốn điều lệ của FiCO do Đại diện chủ sở hữu quyết định sau khi có ý kiến của Bộ Tài chính;

4. Khi tăng vốn điều lệ, FiCO phải tiến hành điều chỉnh kịp thời, công bố vốn điều lệ và làm các thủ tục điều chỉnh vốn điều lệ trong Điều lệ này;

5. Chủ sở hữu chỉ được rút vốn thông qua hình thức chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần vốn cho các tổ chức, cá nhân khác;

6. Đối với vốn chủ sở hữu đã cam kết bổ sung cho FiCO thì chủ sở hữu có trách nhiệm đầu tư đủ vốn theo đúng thời hạn đã cam kết.

Điều 44. Quản lý vốn, tài sản, doanh thu, chi phí, giá thành và phân phối lợi nhuận của FiCO

1. Việc quản lý vốn, tài sản, doanh thu, chi phí, giá thành của FiCO thực hiện theo Quy chế tài chính của FiCO do Hội đồng thành viên ban hành;

2. Nội dung Quy chế tài chính của FiCO được xây dựng dựa trên các

nguyên tắc quản lý tài chính Công ty TNHH một thành viên, theo các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 45. Phân phối lợi nhuận và xử lý lỗ trong kinh doanh

Lợi nhuận thực hiện của FiCO, sau khi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của luật thuế thu nhập doanh nghiệp và bù đắp các khoản lỗ năm trước không được trừ vào lợi nhuận trước thuế, chủ sở hữu FiCO quyết định sử dụng theo quy định hiện hành của Nhà nước:

a). Trích quỹ dự phòng tài chính;

Sau khi trừ đi khoản a, phần lợi nhuận còn lại được dùng để:

b). Trích lập quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi;

c). Trích lập quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành FiCO;

d). Trích quỹ đầu tư phát triển.

(Tỷ lệ trích lập các quỹ theo quy định của Nhà nước)

Chương VIII SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ FiCO

Điều 46. Quyền tiếp cận sổ sách và Hồ sơ FiCO

1. Định kỳ hàng năm (thời điểm gửi tùy theo tính chất của mỗi loại văn bản cần báo cáo), Hội đồng thành viên có trách nhiệm gửi cho Đại diện chủ sở hữu những tài liệu sau:

+ Kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư, kế hoạch tài chính hàng năm của FiCO;

+ Báo cáo tài chính năm của FiCO và báo cáo tài chính hợp nhất của FiCO và các Công ty con;

+ Các báo cáo khác theo quy định của pháp luật.

2. Trong trường hợp đột xuất, Đại diện chủ sở hữu có quyền yêu cầu bằng văn bản Hội đồng thành viên cung cấp bất kỳ hồ sơ, tài liệu nào liên quan đến việc tổ chức thực hiện quyền của chủ sở hữu quy định tại Điều lệ này;

3. Tổng giám đốc có trách nhiệm tổ chức chuẩn bị và báo cáo để Hội đồng thành viên cung cấp hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của Đại diện chủ sở hữu. Chủ tịch Hội đồng thành viên và các thành viên Hội đồng thành viên có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý của FiCO cung cấp mọi hồ sơ, tài liệu liên quan đến tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng thành viên;

4. Tổng giám đốc là người chịu trách nhiệm tổ chức việc lưu giữ và bảo mật hồ sơ, tài liệu của FiCO;

5. Người lao động trong FiCO có quyền tìm hiểu thông tin về Tổng công ty thông qua Đại hội công nhân viên chức.



Điều 47. Công khai thông tin

1. Tổng giám đốc là người thực hiện các quy định của pháp luật và Điều lệ FiCO về công khai thông tin và chịu trách nhiệm về việc thực hiện các quy định này. Bộ phận lưu giữ hồ sơ, tài liệu của FiCO chỉ được cung cấp thông tin ra bên ngoài theo quyết định của Tổng giám đốc hoặc người được Tổng giám đốc uỷ quyền;

2. Biểu mẫu, nội dung và nơi gửi thông tin thực hiện theo các quy định của pháp luật;

3. Trường hợp có yêu cầu thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, Tổng giám đốc là người chịu trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin theo quy định pháp luật về thanh tra, kiểm tra.

Chương IX **TỔ TỤNG TRANH CHẤP, GIẢI THỂ,** **THANH LÝ, PHÁ SẢN**

Điều 48. Tổ tụng, tranh chấp

1. Tranh chấp nội bộ, FiCO có thể giải quyết trên phương thức tự thoả thuận nội bộ, nếu không được sẽ thông qua cơ quan pháp luật có thẩm quyền.

2. Tranh chấp bên ngoài, FiCO có quyền bình đẳng trước pháp luật với mọi pháp nhân, thể nhân khi có tổ tụng tranh chấp. Đại diện hợp pháp của Công ty sẽ đại diện cho Công ty trước pháp luật.

Điều 49. Giải thể FiCO

1. FiCO giải thể trong các trường hợp sau:

- a. Theo quyết định của chủ sở hữu;
- b. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

2. FiCO thực hiện việc giải thể theo trình tự, thủ tục giải thể do pháp luật quy định.

Điều 50. Thủ tục giải thể và thanh lý tài sản

1. Chủ sở hữu FiCO thông qua quyết định giải thể với các nội dung chủ yếu:

- a. Tên, trụ sở FiCO;
- b. Lý do giải thể;
- c. Thời hạn, thủ tục thanh lý hợp đồng và thanh toán các khoản nợ của doanh nghiệp; thời hạn thanh toán nợ, thanh lý hợp đồng không vượt quá 06 tháng, kể từ ngày thông qua quyết định giải thể.
- d. Phương án xử lý các nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng FiCO.

2. Trong thời hạn bảy ngày làm việc kể từ ngày thông qua, quyết định giải thể phải được gửi đến cơ quan đăng ký kinh doanh, tất cả chủ nợ, người



có quyền, nghĩa vụ, và lợi ích liên quan, người lao động trong FiCO. Quyết định này phải được niêm yết công khai tại trụ sở chính của FiCO và đăng báo viết hoặc báo điện tử trong 03 số liên tiếp.

Quyết định giải thể phải được gửi cho các chủ nợ kèm theo thông báo về phương án giải quyết nợ. Thông báo phải có tên, địa chỉ của chủ nợ; Số nợ, thời hạn, địa điểm và phương thức thanh toán số nợ đó; Cách thức và thời hạn giải quyết khiếu nại của chủ nợ.

3. Thanh toán các khoản nợ của doanh nghiệp

a) Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật và các quyền lợi khác của người lao động theo thoả ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;

b) Nợ thuế và các khoản nợ khác.

Sau khi đã thanh toán hết các khoản nợ và chi phí giải thể doanh nghiệp, phần còn lại thuộc về chủ doanh nghiệp tư nhân, các thành viên, cổ đông hoặc Chủ sở hữu FiCO.

4. Trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ ngày thanh toán hết nợ của Công ty, người đại diện phải gửi hồ sơ giải thể FiCO đến cơ quan đăng ký kinh doanh.

5. Trường hợp FiCO bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, FiCO sẽ giải thể trong thời hạn sáu tháng, kể từ ngày bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

Điều 51. Phá sản FiCO

Khi chủ nợ có yêu cầu thanh toán nợ đến hạn mà FiCO lâm vào tình trạng không có khả năng thanh toán được các khoản nợ đến hạn, thì đại diện pháp luật của FiCO phải nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản đối với FiCO. FiCO tiến hành các thủ tục phá sản theo thủ tục của pháp luật về phá sản Doanh nghiệp.

Điều 52. Chuyển đổi sở hữu FiCO

1. FiCO chuyển đổi sở hữu theo các hình thức sau:

- Cổ phần hóa toàn bộ FiCO;
- Bán toàn bộ FiCO;
- Giao FiCO.

2. Khi có quyết định Chuyển đổi sở hữu, FiCO tiến hành chuyển đổi theo trình tự, thủ tục của pháp luật về chuyển đổi sở hữu.

Chương X
GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ
VÀ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ FICO

Điều 53. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Việc giải quyết tranh chấp nội bộ FiCO hoặc tranh chấp liên quan đến quan hệ giữa Đại diện chủ sở hữu và FiCO, giữa Đại diện chủ sở hữu và Hội đồng thành viên, giữa Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc, bộ máy giúp việc được căn cứ theo Điều lệ này;

2. Trường hợp giải quyết tranh chấp theo Điều lệ này không được các bên chấp thuận, thì bất kỳ bên nào cũng có thể đưa ra các cơ quan có thẩm quyền về giải quyết tranh chấp để giải quyết.

Điều 54. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

1. Mọi sửa đổi, bổ sung Điều lệ này do Chủ sở hữu quyết định;

2. Hội đồng thành viên FiCO có quyền kiến nghị Chủ sở hữu về phương án sửa đổi, bổ sung Điều lệ.

Chương XI
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 55. Luật áp dụng

Tất cả các điều kiện khác liên quan đến hoạt động của FiCO mà không được qui định trong Điều lệ này sẽ được FiCO thực hiện theo Luật pháp hiện hành của Việt Nam.

Điều 56. Đối tượng áp dụng

Điều lệ này được áp dụng cho FiCO. Mọi cán bộ công nhân viên trong tổ hợp FiCO có trách nhiệm thi hành nghiêm chỉnh Điều lệ này.

Điều 57. Hiệu lực thi hành

Điều lệ này được lập thành 11 chương, 57 Điều và 01 Phụ lục; có hiệu lực kể từ ngày FiCO được cấp Giấy phép đăng ký kinh doanh./.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Hồng Quân

PHỤ LỤC

DANH MỤC CÁC ĐƠN VỊ THUỘC TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 - TNHH MỘT THÀNH VIÊN TẠI THỜI ĐIỂM PHÊ DUYỆT ĐIỀU LỆ.

(Kèm theo Quyết định số 618 / QĐ-BXD ngày 11 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

1 Các Chi nhánh và các Công ty hạch toán phụ thuộc :

1. Chi nhánh FiCO Hà Nội
56 Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội
2. Công ty Địa ốc FICO (FICO REC).
348 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4
3. Công ty Thương mại Vật liệu xây dựng FICO.
Tầng 15, tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1
4. Công ty Cát Cam Ranh FICO (FICO SAND).
Xã Cam Hải Tây, Huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa
5. Xí nghiệp khai thác đá Thống Nhất.
Xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
6. Sàn giao dịch Bất động sản FiCO
348 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4
7. Sàn giao dịch Bất động sản FICOLAND
195B Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 7, Quận 3, TP. HCM

2 Đơn vị sự nghiệp có thu:

1. Trường Trung cấp nghề Công nghiệp và Vật liệu xây dựng FiCO
465 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP. HCM

3 Các Công ty con: do Tổng Công ty FiCO nắm giữ cổ phần vốn góp chi phối

2. Công ty Cổ phần Xi măng Tây Ninh FICO
Số : 161 Đường 30/4, Thị xã Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh
3. Công ty CP Phước Hòa FiCO
Km 50, Quốc lộ 51, ấp Ông Trịnh, xã Tân Phước, Huyện Tân Thành
Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
4. Công ty Cổ phần Cơ khí xây dựng Tân Định FICO (TAN DINH FICO)
37 Ký con, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM

4 Các công ty liên kết: 10 Công ty

1. Công ty CP Gạch men Thanh Thanh



- Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
2. Công ty CP Gạch Ngói Đồng Nai (Tuildonai corp.)
119 Điện Biên Phủ, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. HCM
 3. Công ty CP Vitaly
KCN Bình Chuẩn, Đường N1, Huyện Thuận An, Tỉnh Bình Dương
 4. Công ty CP Hóa An
Áp Cầu Hang, Xã Hóa An, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
 5. Công ty CP Havali – FiCO
Số 85 đường số 3, Cư xá Chu Văn An, Phường 26, Quận Bình Thạnh
 6. Công ty CP Khoáng sản FiCO - Bình Phước (BIFICO)
Đường Hùng Vương, Thị xã Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước
 7. Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Tân Bách Việt
Số : 65 Trần Quốc Hoàn, Phường 4, Quận Tân Bình
 8. Công ty TNHH Liên doanh Xây dựng Chun wo – FiCO
Số 9-19 Hồ Tùng Mậu (Lầu 4), Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM
 9. Công ty TNHH Liên doanh Xây dựng Fico – Corea
Tòa nhà E, Khu văn phòng Broadway, số 2 Đường Bertrand Russell, P.Tân Phú, Quận 7, TP. HCM
 10. Công ty TNHH Căn hộ vườn phố Việt Nam
59 Ngõ Tất Tố, Phường 21, Quận Bình Thạnh, TP. HCM

5 Công ty đầu tư dài hạn khác: 11 Công ty.

1. Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh VLXD FiCO (BMT FiCO)
26B Nguyễn Thái Bình, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM
2. Công ty CP Đầu tư và Công nghiệp Sài Gòn Secoin
Áp Bình Đường 1, Xã An Bình, Huyện Dĩ An, Tỉnh Bình Dương
3. Công ty CP Sứ Thiên Thanh
Khu sản xuất tập trung Bình Chuẩn, Xã Bình Chuẩn, Huyện Thuận An, Tỉnh Bình Dương
4. Công ty CP Khoáng sản Tư vấn và Đầu tư Fico
139 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 26, Quận Bình Thạnh, TP. HCM.
5. Công ty CP Bao bì và Khoáng sản Số 1
Đường N1, Khu SX tập trung Bình Chuẩn, áp Bình Phú, xã Bình Chuẩn, Huyện Thuận An, Tỉnh Bình Dương
6. Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Cotec (Cotec in)
9-19 , (Lầu 6) Hồ Tùng Mậu, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM
7. Công ty Chứng khoán Sen Vàng

8. Ngân hàng phát triển nhà Thành phố Hồ Chí Minh
9. Công ty BOT Cầu Đồng Nai
10. Công ty CP NAGECCO
11. Công ty CP Bê Tông Ly Tâm Thủ Đức

R